

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 735/KH-BGDĐT ngày 10/5/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về biên soạn Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong trường học và Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học ngày 06/9/2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học sẽ được số hóa và được sử dụng làm tài liệu tham khảo trong triển khai tư vấn tâm lý tại các cơ sở giáo dục.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Ngô Thị Minh



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



TỔ CHỨC GOOD NEIGHBORS INTERNATIONAL

TÀI LIỆU

**HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI MÔ HÌNH CUNG CẤP
DỊCH VỤ TƯ VẤN TÂM LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC**

Hà Nội, tháng 9 năm 2023



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



TỔ CHỨC GOOD NEIGHBORS INTERNATIONAL

TÀI LIỆU

HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI MÔ HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN TÂM LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC

Nhóm tác giả:

PGS.TS Phạm Mạnh Hà

PGS.TS Trịnh Thị Linh

TS. Nguyễn Thị Bích Thủy

ThS. Vũ Thị Thanh Nga

ThS. Phan Thị Thúy Hà

Hà Nội, tháng 9 năm 2023

LỜI MỞ ĐẦU

Hiện nay, ngày càng nhiều học sinh có biểu hiện rối loạn về tâm lý (lo âu, trầm cảm); rối loạn phát triển và kỹ năng học tập (đọc, viết, tính toán); rối loạn về hành vi (gây rối, bỏ học, trộm cắp). Điều này khiến nhiều học sinh gặp không ít khó khăn trong học tập, rèn luyện và phát triển nhân cách. Vì vậy, học sinh cần được tiếp cận các dịch vụ tư vấn tâm lý để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn tâm lý của các em đang gặp phải trong học tập và cuộc sống.

Trong nhiều trường phổ thông đã thành lập Tổ tư vấn tâm lý để hỗ trợ học sinh có nhu cầu cần trợ giúp về tâm lý. Tuy nhiên, không phải tất cả các Tổ tư vấn tâm lý hoạt động có hiệu quả. Một trong những nguyên nhân đó là do năng lực của đội ngũ cán bộ tư vấn tâm lý mà đa phần là giáo viên bán chuyên trách, chưa được cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng để thực hiện các hoạt động tư vấn tâm lý một cách thường xuyên, liên tục. Bên cạnh đó, thiếu tài liệu hướng dẫn để triển khai hoạt động tư vấn tâm lý trong trường học cũng ảnh hưởng nhiều đến kết quả hoạt động này trong nhà trường.

Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Tổ chức Good Neighbors International biên soạn “**Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học**” nhằm hướng dẫn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách tư vấn tâm lý và các thành phần liên quan triển khai có hiệu quả mô hình cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho học sinh phù hợp với bối cảnh thực tiễn hiện nay.

Tài liệu gồm 4 phần chính: (1) Mục đích đối tượng sử dụng; (2) Một số vấn đề chung về mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học; (3) Mô tả mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học; (4) Hướng dẫn tổ chức mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học; (5) Phụ lục và Tài liệu tham khảo.

Trân trọng cảm ơn tổ chức Tổ chức Good Neighbors International đã hỗ trợ, phối hợp cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo, trân trọng cảm ơn nhóm chuyên gia đến từ Trường Đại học Giáo dục, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội; Trường Đại học Vinh đã tham gia biên soạn cuốn Tài liệu này.

Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên,

Bộ Giáo dục và Đào tạo

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Viết tắt	Viết đầy đủ
TVTL	Tư vấn tâm lý
HS	Học sinh
GDDT	Giáo dục và Đào tạo

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	1
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	2
I. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG	5
1. Mục đích.....	5
2. Đối tượng sử dụng.....	5
II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ MÔ HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN TÂM LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC.....	6
1. Khái niệm mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học.....	6
2. Bối cảnh và sự cần thiết triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học.....	8
3. Cơ sở pháp lý triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	9
4. Mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng can thiệp và nguyên tắc thực hiện mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	9
4.1. Mục tiêu của mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học.....	9
4.2. Nhiệm vụ của mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học.....	10
4.3. Đối tượng tiếp cận và sử dụng dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	10
4.4. Nguyên tắc thực hiện mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	11
III. MÔ TẢ MÔ HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN TÂM LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC	11
1. Xây dựng kế hoạch triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	11
2. Điều kiện bảo đảm xây dựng mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	13
2.1. Điều kiện cơ sở vật chất của mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	13
2.2. Quản lý và sử dụng tài chính của mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	14
3. Cơ cấu tổ chức mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	15
3.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức bộ máy.....	15
3.2. Nhân sự tổ tư vấn tâm lý trong trường học	16
3.3. Vai trò của các thành phần liên quan.....	19

IV. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN MÔ HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN TÂM LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC	21
1. Quy trình triển khai các dịch vụ trong mô hình.....	21
- <i>Bước 1. Thu thập thông tin.....</i>	<i>21</i>
- <i>Bước 2. Xác định vấn đề</i>	<i>21</i>
- <i>Bước 3. Thực hiện cung cấp dịch vụ.....</i>	<i>22</i>
- <i>Bước 4. Đánh giá kết quả.....</i>	<i>26</i>
- <i>Bước 5. Theo dõi, giám sát</i>	<i>26</i>
2. Quy trình huy động, kết nối nguồn lực triển khai cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học	26
- <i>Bước 1: Xác định nhu cầu và mục tiêu phối hợp</i>	<i>28</i>
- <i>Bước 2: Tìm kiếm nguồn lực</i>	<i>28</i>
- <i>Bước 3: Đánh giá và lựa chọn nguồn lực</i>	<i>28</i>
- <i>Bước 4: Thiết lập mối quan hệ và kết nối</i>	<i>28</i>
- <i>Bước 5: Xây dựng mô hình hợp tác</i>	<i>29</i>
- <i>Bước 6: Xây dựng kế hoạch triển khai.....</i>	<i>29</i>
- <i>Bước 7: Tổ chức hoạt động.....</i>	<i>29</i>
- <i>Bước 8: Đánh giá và điều chỉnh</i>	<i>29</i>
3. Các loại hình dịch vụ tư vấn tâm lý được cung cấp cho HS trong trường học	30
3.1. Các dịch vụ phòng ngừa.....	30
3.2. Các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn tâm lý cho HS.....	32
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	53
PHỤ LỤC	55

I. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG

1. Mục đích

Hiện nay, theo hướng dẫn của Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 về hướng dẫn thực hiện công tác TVTL cho HS trong trường phổ thông (Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT) ở hầu hết các cơ sở giáo dục phổ thông trong cả nước đã thành lập Tổ TVTL và thiết lập phòng TVTL học đường. Tuy nhiên, sự vận hành của các phòng TVTL ở các trường phổ thông trong việc cung cấp các dịch vụ TVTL còn thiếu chuyên nghiệp, chưa đáp ứng được nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp từ HS, cha mẹ và cộng đồng. Để hoạt động TVTL trong nhà trường đạt hiệu quả cao, giải quyết được những khó khăn tâm lý ở HS, những người làm TVTL trong trường học rất cần những hướng dẫn cụ thể về hình thức, phương pháp, cách thức triển khai cung cấp và kết nối các dịch vụ TVTL cho HS. Chính vì vậy, tài liệu được thiết kế để cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ TVTL tham khảo áp dụng mô hình cung cấp dịch vụ TVTL chuyên nghiệp cho HS một cách hiệu quả, chất lượng.

2. Đối tượng sử dụng

Tài liệu này biên soạn và được sử dụng dành cho:

- + Cán bộ quản lý giáo dục cấp Sở GDĐT;
- + Cán bộ Phòng GDĐT các cấp;
- + Cán bộ quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng), giáo viên, nhân viên phụ trách công tác TVTL tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

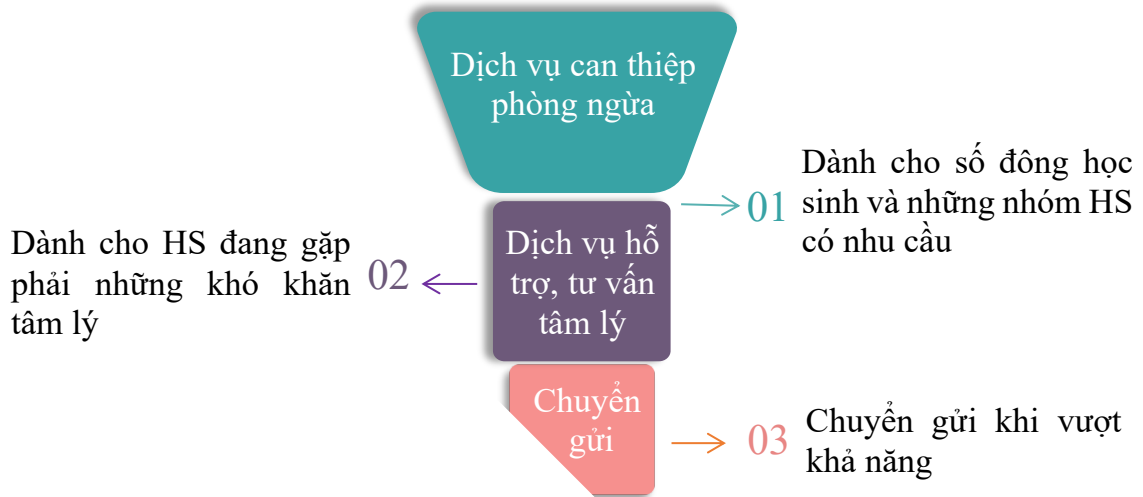
II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ MÔ HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN TÂM LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Khái niệm mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Dịch vụ là một hoạt động hoặc một lợi ích mà một bên có thể cung cấp cho bên khác, về cơ bản gắn liền với sự thỏa mãn mà không nhất thiết phải gắn liền với việc bán một sản phẩm hữu hình. Mô hình cung cấp dịch vụ được hiểu là một khuôn mẫu mà một đơn vị, tổ chức, hoặc cá nhân sử dụng để cung cấp các dịch vụ tới người có nhu cầu nhằm hỗ trợ họ giải quyết các vấn đề.

Dịch vụ TVTL là một dạng dịch vụ xã hội, được thực hiện chuyên nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu phòng ngừa nguy cơ hoặc hỗ trợ cá nhân, nhóm đang gặp phải những khó khăn tâm lý, qua đó hỗ trợ họ phát huy những năng lực, kiến thức của bản thân để vượt qua những vấn đề tâm lý của mình. Hiện nay, với nhu cầu xã hội ngày càng cao đối với các dịch vụ TVTL, có nhiều cơ sở y tế, các trung tâm, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thiết lập các mô hình cung cấp dịch vụ TVTL chuyên nghiệp thu phí hoặc miễn phí cho nhiều đối tượng khác nhau.

Trong tài liệu này dịch vụ TVTL trong trường học được hiểu là một hoạt động chuyên nghiệp của nhân viên TVTL trong trường học thực hiện các công việc hỗ trợ tâm lý cho HS và các đối tượng liên quan thông qua các hình thức phòng ngừa, TVTL hoặc kết nối, chuyển gửi can thiệp, trị liệu.



Sơ đồ 1. Dịch vụ TVTL cung cấp cho HS trong các cơ sở giáo dục

Mô hình cung cấp dịch vụ TVTL trong trường học

Mô hình cung cấp dịch vụ TVTL trong trường học là hình thức tổ chức, triển khai các dịch vụ TVTL trong nhà trường. Mô hình này mô tả cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, cơ chế quản lý, phương thức hoạt động, tài chính của Tổ TVTL trong việc tổ chức, triển khai cung cấp các dịch vụ TVTL cho HS và các đối tượng liên quan.

Mô hình cung cấp dịch vụ TVTL trong trường học có những điểm chung và khác so với các mô hình cung cấp dịch vụ TVTL ngoài trường học.

Bảng 1: Bảng so sánh mô hình cung cấp dịch vụ TVTL trong trường học và mô hình cung cấp dịch vụ TVTL ngoài trường học

Đặc điểm	Mô hình cung cấp dịch vụ TVTL trong trường học	Mô hình cung cấp dịch vụ TVTL ngoài trường học
Cơ chế quản lý	Tổ chức, vận hành theo hướng dẫn của Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT	Hoạt động theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư địa phương; cấp phép hoạt động dịch vụ thăm khám, tư vấn, trị liệu tâm lý của Sở Y tế địa phương; chịu sự quản lý chuyên môn của các Hội nghề nghiệp (Hội Tâm lý học, Hội Tâm lý trị liệu, Hội Tâm lý – Giáo dục Việt Nam).
Chức năng, nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp các dịch vụ phòng ngừa, hỗ trợ, TVTL và can thiệp ban đầu, chuyển gửi đối với những trường hợp vượt khả năng hỗ trợ của mô hình. + Phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, tăng cường rèn luyện hoàn thiện nhân cách. 	<p>Cung cấp các dịch vụ TVTL:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức giáo dục rèn luyện kỹ năng sống, các phẩm chất, năng lực theo nhu cầu; + Dịch vụ đánh giá, sàng lọc, chẩn đoán tâm lý; + Dịch vụ tham vấn tâm lý theo các nội dung; + Can thiệp, trị liệu các rối nhiễu tâm lý; + Điều trị nội ngoại trú các rối nhiễu tâm lý.
Phương thức hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> + Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, vận hành hoạt động Tổ TVTL; + Giáo viên chuyên trách, thành viên Tổ TVTL thực hiện triển khai cung cấp dịch vụ TVTL; + Hình thức TVTL đa dạng (truyền thông nâng cao nhận 	<ul style="list-style-type: none"> + Triển khai theo sứ mệnh, mục tiêu của tổ chức, doanh nghiệp; + Chuyên viên chịu trách nhiệm chuyên môn được phân công; + Hình thức dịch vụ đa dạng đáp ứng các nhu cầu của thân chủ.

	thức; TVTL trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các công cụ).	
Đối tượng phục vụ	HS và các đối tượng liên quan (Cha mẹ, giáo viên,...)	Mọi cá nhân, nhóm có nhu cầu can thiệp, hỗ trợ tâm lý
Tài chính	+ Lấy từ nguồn chi thường xuyên của nhà trường; + Các khoản tài trợ, hỗ trợ,...; + Các nguồn thu hợp pháp khác.	+ Tự chủ tài chính; + Mức phí dịch vụ thu theo thỏa thuận hoặc theo quy định hiện hành của nhà nước.
Nhân sự	Giáo viên bán chuyên trách, nhân viên TVTL hợp đồng theo thỏa thuận có chứng chỉ hoặc bằng cử nhân Tâm lý học.	Nhân viên tư vấn, trị liệu có bằng cấp chuyên môn về Tâm lý học, Tâm lý học lâm sàng.

2. Bối cảnh và sự cần thiết triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Trong thời gian gần đây, những vấn đề liên quan đến sức khỏe tâm lý học đường như các vấn đề về hành vi, cảm xúc, khó khăn tâm lý liên quan đến HS, định hướng nghề nghiệp, bạo lực, bắt nạt ngày càng trở nên phức tạp, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và đặc biệt ảnh hưởng đến học tập và chất lượng cuộc sống của HS. Tại Việt Nam, nhiều nghiên cứu dịch tễ học về sức khỏe tinh thần ở thanh thiếu niên cho thấy có một tỷ lệ đáng kể cần được quan tâm hỗ trợ, can thiệp. Theo một nghiên cứu của các nhà khoa học đến từ Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc Gia Hà Nội cho thấy stress là vấn đề mà HS gặp phải nhiều nhất (56,8%), sau đó đến lo âu và trầm cảm (45,2%), bên cạnh đó HS còn gặp phải những khó khăn học tập, định hướng nghề nghiệp,... (Trần Văn Công, 2019).

TVTL trường học có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ HS, giáo viên, cha mẹ HS giải quyết các vấn đề tâm lý gặp phải thông qua các dịch vụ giúp mang tính chuyên nghiệp. Đối với cá nhân HS, TVTL trường học giúp các em tiếp cận được các cơ hội học tập, hướng nghiệp phù hợp và phát triển bản thân đồng thời giảm tỷ lệ HS bị stress, hình thành thái độ sống tích cực, thiết lập mối quan hệ chan hòa với những người xung quanh. Bên cạnh đó, hoạt động TVTL trường học cũng góp phần hỗ trợ giáo viên, thành viên nhà trường tối ưu hóa được năng lực giảng dạy, quản lý. Nhân viên TVTL trong trường học phối hợp với gia đình, giáo viên, cán bộ quản lý và các chuyên gia khác để tạo ra môi trường học tập an toàn, lành mạnh, tăng cường sự kết nối chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng.

Từ 2017, theo hướng dẫn Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT tại nhiều cơ sở giáo dục phổ thông đã thành lập các Tổ TVTL với nhân sự là những giáo viên được giao phụ trách công tác TVTL cho HS. Tuy nhiên, qua những nghiên cứu gần đây cho thấy,

các tổ TVTL tại các trường hoạt động chưa hiệu quả. Theo Huỳnh Văn Sơn, phần lớn các trường phổ thông ở khu vực phía Nam hiện nay với tỷ lệ phòng TVTL trường học không chuyên và thậm chí không có phòng để làm TVTL trường học đã ảnh hưởng nhiều đến công tác quản lý người làm TVTL trường học. Về chuyên môn, 70,6% đội ngũ TVTL trường học làm công tác bán chuyên trách, chỉ có 19,7% người làm TVTL có bằng cử nhân tâm lý giáo dục, số còn lại đến từ nhiều chuyên ngành khác nhau (Huỳnh Văn Sơn, 2019). Trong khi đó, HS và các đối tượng liên quan ngày càng có nhu cầu cao trong việc được chăm sóc và TVTL bởi những căng thẳng trong học tập, những áp lực trong các mối quan hệ xã hội khiến cho HS ngày càng trở nên dễ tổn thương. Vì vậy, nhu cầu được hỗ trợ, tư vấn và can thiệp tâm lý của HS và những đối tượng liên quan trong nhà trường ngày càng cao cả về số lượt hỗ trợ và chất lượng tư vấn, can thiệp.

Để việc trợ giúp các vấn đề tâm lý của HS một cách chuyên nghiệp, bền vững góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường cần có hướng dẫn triển khai mô hình cung cấp dịch vụ TVTL trường học. Mô hình này với các sản phẩm, hoạt động cụ thể phù hợp với nhu cầu và vấn đề của HS sẽ góp phần giải quyết những tồn tại, hạn chế của hoạt động Tổ TVTL học đường hiện nay trong các trường phổ thông trên cả nước.

3. Cơ sở pháp lý triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT hướng dẫn thực hiện công tác TVTL cho HS trong trường phổ thông. Thông tư này quy định về mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức, điều kiện đảm bảo và tổ chức thực hiện công tác TVTL cho HS trong trường phổ thông.

Quyết định 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030;

Kế hoạch số 1254/KH-BGDĐT ngày 26/11/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trong ngành Giáo dục.

Công văn số 4252/BGDĐT-GDCTHSSV, ký ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Bộ GDĐT về việc “*Tăng cường triển khai công tác hỗ trợ, TVTL cho HS phổ thông*”. Theo đó, Bộ GDĐT yêu cầu các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương “nghiên cứu cơ chế bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác TVTL theo diện hợp đồng lao động”.

4. Mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng can thiệp và nguyên tắc thực hiện mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

4.1. Mục tiêu của mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Mô hình cung cấp dịch vụ TVTL trường học là hình thức tổ chức, triển khai hướng dẫn cán bộ quản lý, cán bộ TVTL đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của HS, cha mẹ và thầy cô trong việc tiếp cận các dịch vụ TVTL có chất lượng ngay trong trường

học của mình, qua đó hỗ trợ HS vượt qua những khó khăn tâm lý, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường.

4.2. Nhiệm vụ của mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

- Khảo sát, đánh giá nhu cầu của HS, thực hiện các giải pháp phòng ngừa sớm những khó khăn tâm lý gặp phải trong học tập, cuộc sống của HS;

- Tiếp nhận, đánh giá những HS đang gặp những khó khăn tâm lý thông qua các kênh thông tin, các công cụ sàng lọc;

- Cung cấp các dịch vụ phòng ngừa, hỗ trợ, TVTL, can thiệp trị liệu tâm lý cho HS đang gặp phải những vấn đề hoặc có nhu cầu. Thực hiện lưu trữ và quản lý hồ sơ cho HS khi tham gia sử dụng dịch vụ TVTL;

- Kết nối cơ sở can thiệp, trị liệu tâm lý, chuyên gia tâm lý để chuyển gửi với những trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ.

4.3. Đối tượng tiếp cận và sử dụng dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Đối với HS:

- Hỗ trợ HS nâng cao năng lực và kỹ năng sống để vượt qua những khó khăn tâm lý, xã hội trong quá trình học tập ở trường học;

- Hỗ trợ HS nâng cao nhận thức, hiểu biết để tránh xa những hành vi nguy cơ có thể gây tổn hại đến thể chất, tinh thần, xã hội;

- Hỗ trợ HS tiếp cận được các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm lý chất lượng, hiệu quả ngay tại trường học;

- Hướng dẫn HS kết nối tới các dịch vụ tâm lý chuyên sâu bên ngoài trường học.

Đối với cha mẹ HS:

- Nâng cao năng lực, kỹ năng giáo dục, định hướng con cái theo các giá trị, chuẩn mực tích cực;

- Tiếp cận được các dịch vụ TVTL có chất lượng, hiệu quả ngay trong trường học;

- Hỗ trợ cha mẹ thêm hiểu về con cái, từ đó tăng cường kỹ năng làm cha mẹ.

Đối với giáo viên:

- Hướng dẫn thầy cô có thêm hiểu biết về tâm sinh lý lứa tuổi HS, nâng cao kỹ năng giao tiếp ứng xử trong môi quan hệ thầy trò, tránh được những xung đột không đáng có;

- Hỗ trợ các thầy cô cân bằng cảm xúc, nâng cao năng lực nhận biết sớm những khó khăn tâm lý của HS hoặc những hành vi nguy cơ có thể dẫn tới bạo lực học đường hay hủy hoại bản thân...

Đối với cán bộ quản lý giáo dục

- Hướng dẫn các nhà quản lý giáo dục tổ chức, chỉ đạo xây dựng hoạt động phòng ngừa, TVTL, can thiệp trị liệu cho HS có nhu cầu hoặc đang gặp phải những khó khăn tâm lý cần hỗ trợ.

- Đảm bảo thực hiện đúng các hướng dẫn của Bộ, ngành về chăm sóc, bảo vệ đời sống tinh thần của HS, hướng đến trường học an toàn, hạnh phúc.

4.4. Nguyên tắc thực hiện mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

- Tôn trọng các đặc điểm, hoàn cảnh, tôn giáo, giá trị của cá nhân cũng như quan điểm, niềm tin và quyền tự quyết của HS và cán bộ, giáo viên trong nhà trường.

- Giữ bí mật các thông tin cá nhân khi sử dụng các dịch vụ TVTL. Chỉ chia sẻ thông tin với những cá nhân liên quan trong trường hợp cần thiết và có sự đồng ý của người được hỗ trợ hoặc theo quy định của pháp luật.

- Lắng nghe ý kiến của người được hỗ trợ và tạo cơ hội để người được hỗ trợ tham gia tối đa vào việc thảo luận các giải pháp cho những vấn đề của mình.

- Bảo đảm mọi quyết định được đưa ra đều có sự cân nhắc kỹ lưỡng vì lợi ích tốt nhất của người được hỗ trợ song không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

- Đảm bảo quyền được tham gia, tự nguyện, tự chủ, tự quyết định của học HS và bảo mật thông tin trong các hoạt động TVTL theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm mối quan hệ giữa cán bộ TVTL với HS là bình đẳng, tôn trọng, khách quan và trên cơ sở công việc, không vì cảm xúc, tình cảm cá nhân.

- Tuân thủ các tiêu chuẩn khác về đạo đức nghề nghiệp đối với người làm TVTL và các quy định liên quan của pháp luật.

III. MÔ TẢ MÔ HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN TÂM LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Xây dựng kế hoạch triển khai mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Để thực hiện cung cấp dịch vụ TVTL trường học có chất lượng, hiệu quả, hỗ trợ HS vượt qua những khó khăn tâm lý, hướng dẫn giáo viên thực hiện tốt công tác giảng dạy, giáo dục HS, hướng dẫn cha mẹ chia sẻ, hiểu và đồng hành với con cái, tổ TVTL cần xây dựng kế hoạch chi tiết các hoạt động sẽ triển khai trong năm học, cụ thể như sau:

Bảng 2. Mẫu kế hoạch triển khai cung cấp dịch vụ TVTL trong trường học

Mục tiêu	Dịch vụ	Người thực hiện	Người phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Kết quả đầu ra
----------	---------	-----------------	----------------	----------	-----------	----------------

<p>Phòng ngừa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Truyền thông nâng cao nhận thức, thái độ, giá trị sống. - Khóa bồi dưỡng kỹ năng sống, giá trị sống. - Khóa bồi dưỡng kỹ năng làm cha mẹ, kỹ luật tích cực; kiểm soát cảm xúc... 	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ TVTL chuyên trách - Chuyên gia trong các lĩnh vực phù hợp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo xây dựng kế hoạch. - Giáo viên chủ nhiệm thu thập thông tin; phối hợp tổ chức hoạt động. - Giáo viên, cán bộ nhân viên nhà trường triển khai hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn chi thường xuyên của nhà trường; - Nguồn kinh phí từ các hoạt động tài trợ từ các tổ chức, cá nhân, hội, nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đánh giá nhu cầu ngay từ đầu năm học; - Triển khai đều hàng tháng với các chủ đề phù hợp với hoạt động giáo dục nhà trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các sản phẩm truyền thông: poster, bài báo, bộ phim, sổ tay, các hoạt động truyền thông trực tiếp... - Các khóa học giá trị sống, kỹ năng sống...
<p>Hỗ trợ tư vấn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, đánh giá nhu cầu của HS. - Tiếp nhận, đánh giá sàng lọc những HS đang gặp những khó khăn tâm lý. - TVTL cho HS có nhu cầu ở các mảng lĩnh vực: <ul style="list-style-type: none"> + Học tập + Hướng nghiệp + Bạo lực, 	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ TVTL 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên chủ nhiệm hỗ trợ thời gian TVTL - Cha mẹ HS ủng hộ, chia sẻ và tạo điều kiện cho cán bộ TVTL thực hiện nhiệm vụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn kinh phí từ các hoạt động tài trợ từ các tổ chức, cá nhân, hội, nhóm. - Đối với giáo viên phụ trách TVTL khi tham gia sẽ được giảm số tiết trong từng 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện khi HS có nhu cầu đến gặp. - Theo kết nối chuyển gửi của giáo viên chủ nhiệm, lãnh đạo nhà trường, cha mẹ HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng kết quả khảo sát, nhu cầu TVTL của HS - Báo cáo đánh giá sàng lọc những khó khăn tâm lý ở HS - Kế hoạch TVTL cho HS - Hồ sơ tâm lý của HS - Phiếu theo dõi, giám sát, lượng giá kết quả tiến trình TVTL cho

	xâm hại + Tình cảm, quan hệ xã hội.			tuần		HS
Can thiệp chuyên sâu	- Tham vấn tâm lý, can thiệp, trị liệu những rối nhiễu tâm lý; Những vấn đề lo âu, trầm cảm, rối loạn học tập.	- Chuyên gia trị liệu tại các đơn vị cung cấp dịch vụ TVTL và Trị liệu tâm lý chuyên sâu ngoài nhà trường.	- Cán bộ TVTL chia sẻ thông tin của HS cho nhà trị liệu - Giáo viên chủ nhiệm hỗ trợ thời gian trong kế hoạch can thiệp trị liệu chuyên sâu. - Cha mẹ HS ủng hộ, chia sẻ và tạo điều kiện cho cán bộ đưa con đến thăm khám tại các dịch vụ chuyên sâu ngoài nhà trường.	- Nguồn kinh phí từ các hoạt động tài trợ của các tổ chức, cá nhân, hội, nhóm; - Kinh phí do gia đình chuẩn bị và chi trả;	- Thực hiện khi HS có nhu cầu đến gặp. - Theo kết nối chuyển gửi của giáo viên chủ nhiệm, lãnh đạo nhà trường, cha mẹ HS.	- Hồ sơ tâm lý của HS được chuyển gửi tới các dịch vụ TVTL ngoài nhà trường. - Văn bản giới thiệu, chuyển gửi của phòng TVTL của nhà trường.

2. Điều kiện bảo đảm xây dựng mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

2.1. Điều kiện cơ sở vật chất của mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Cơ sở vật chất là một trong những điều kiện tiên quyết để mô hình TVTL được triển khai và hoạt động một cách ổn định, hiệu quả. Nhà trường cần đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất cụ thể như sau:

Nhà trường bố trí phòng TVTL riêng (đối với trường tiểu học có thể bố trí phòng hoặc góc tư vấn tùy theo quy mô và điều kiện nhà trường) đảm bảo tính riêng tư, kín đáo, dễ tiếp cận và phù hợp để tổ chức hoạt động tư vấn.

Tùy điều kiện thực tế của từng nhà trường, phòng TVTL bao gồm:

- Một phòng có chức năng tiếp nhận thông tin, xử lý, lưu trữ hồ sơ, gồm: Bàn làm việc, máy tính, tủ hồ sơ, giá để tài liệu, sách...

- Một phòng có chức năng TVTL hoặc tiếp cha mẹ HS, giáo viên khi cần trao đổi. Cơ sở vật chất gồm: bàn ghế, ghế ngồi cho cán bộ TVTL, tranh treo tường phù hợp lứa tuổi, cây cảnh, quạt hoặc điều hòa.

Yêu cầu chung về phòng TVTL như thoáng đãng, đủ ánh sáng, riêng tư, các biện pháp phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định an toàn hiện hành.



Hình: Một buổi TVTL nhóm tại phòng Tư vấn học đường

Mỗi nhà trường, căn cứ vào nhu cầu thực tế và điều kiện cơ sở vật chất thiết kế xây dựng các hoạt động TVTL trực tuyến kết hợp với TVTL trực tiếp nhằm đa dạng hóa các loại hình dịch vụ.

Đối với việc cung cấp các dịch vụ TVTL trực tuyến, trong điều kiện cụ thể nếu nhà trường đã có website và hiện đang vận hành, nên bố trí một công tư vấn trực tuyến qua hệ thống chatbox, phân công cán bộ TVTL trực, tiếp nhận và trả lời các câu hỏi cần được tư vấn của HS. Hoặc cung cấp cho HS email, trang fanpage Facebook của nhà trường, hoặc lập nhóm zalo chuyên thực hiện các hoạt động TVTL để tiếp nhận và triển khai các hoạt động TVTL cho HS một cách nhanh chóng, kịp thời, bảo mật.

2.2. Quản lý và sử dụng tài chính của mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Việc huy động và quản lý tài chính cho mô hình cung cấp dịch vụ TVTL là một yếu tố quan trọng để đảm bảo hoạt động của mô hình được duy trì và phát triển. Việc huy động nguồn lực đòi hỏi sự chủ động, tích cực của đội ngũ lãnh đạo nhà trường, từ sự tham gia của đội ngũ giáo viên và đặc biệt từ Hội cha mẹ HS. Các nguồn tài trợ không giới hạn về vật lực, nhân lực hay tinh thần như cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu, sách báo, tiền mặt để phục vụ cho triển khai các dịch vụ hoặc nhân lực gồm sự

tham gia của các chuyên gia tâm lý trong và ngoài nước, sự ủng hộ tinh thần của chính quyền địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.

Theo hướng dẫn tại Điều 9, Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT về kinh phí thực hiện công tác TVTL được lấy từ:

- Nguồn chi thường xuyên của nhà trường;
- Các khoản tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- Các nguồn thu hợp pháp khác như vận động từ các nguồn xã hội hóa từ phía cha mẹ HS;
- Tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, các đơn vị cung cấp dịch vụ TVTL chuyên nghiệp ngoài nhà trường.

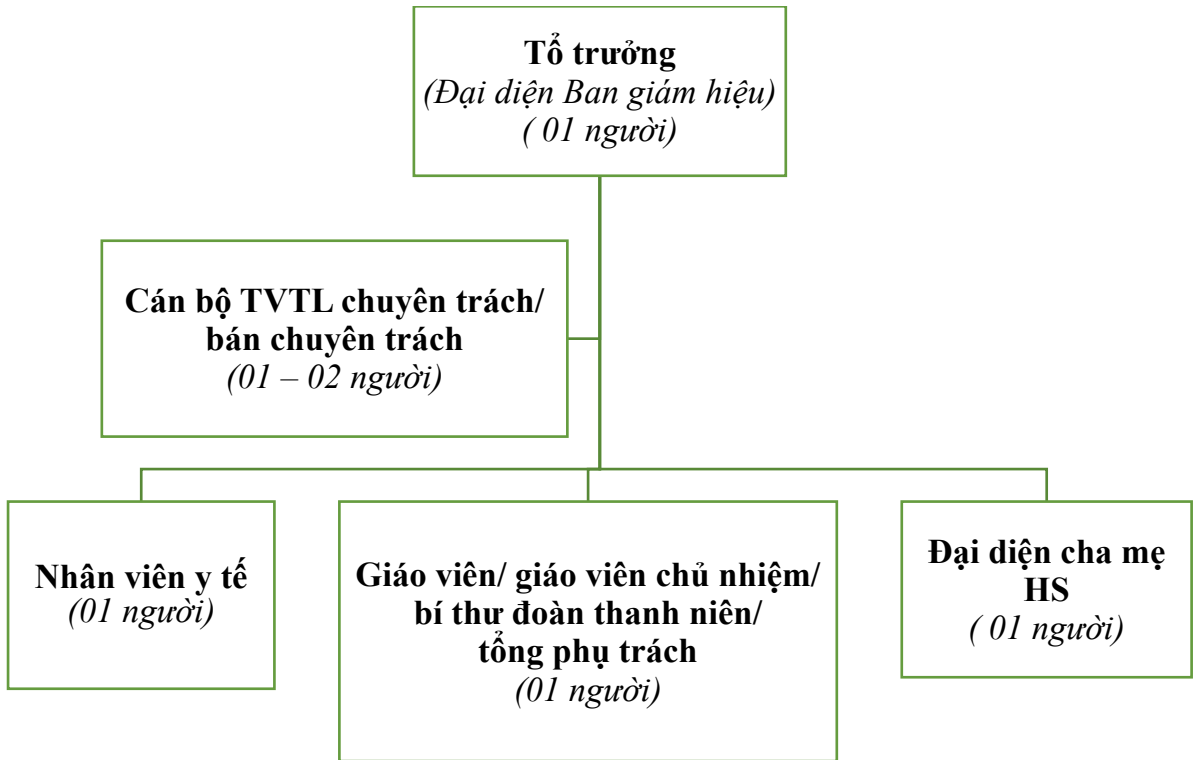
Kinh phí chi cho công tác TVTL được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có sổ sách kế toán theo dõi nguồn vào, nguồn ra. Các khoản chi phải đúng chế độ theo quy định của pháp luật. Các khoản vận động tài trợ cần thực hiện theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Cơ cấu tổ chức mô hình cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

3.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức bộ máy

Để triển khai các hoạt động TVTL học đường, căn cứ hướng dẫn chỉ đạo (Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT), các cơ sở giáo dục phổ thông đã thành lập Tổ tư vấn, hỗ trợ HS, bố trí cán bộ, giáo viên phụ trách TVTL để thực hiện công tác TVTL cho HS. Mỗi lĩnh vực TVTL cho HS được hiểu giống như là một dịch vụ, vì vậy, để triển khai các dịch vụ TVTL tới HS, Tổ TVTL phải được thành lập, đi vào hoạt động với chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, được bố trí cơ sở vật chất, đội ngũ nhân sự và công tác tài chính.

Về Tổ TVTL, theo hướng dẫn của Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT, mỗi trường thành lập một tổ TVTL có ít nhất 5 thành viên, trong đó gồm: 01 Tổ trưởng [đại diện lãnh đạo nhà trường]; 01 - 02 cán bộ chuyên trách về TVTL/bán chuyên trách [chuyên viên TVTL], 01 giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên phụ trách công tác Đoàn (Đội); 01 nhân viên y tế và 01 đại diện cha mẹ HS.



Sơ đồ 2. Cơ cấu tổ TVTL trong trường học

3.2. Nhân sự tổ tư vấn tâm lý trong trường học

Tương ứng với cơ cấu tổ chức, về mặt bố trí nhân sự, Tổ TVTL có tổ trưởng, cán bộ chuyên trách/bán chuyên trách, thành viên phối hợp. Tùy thuộc vào đặc thù của nhà trường với quy mô, số lượng HS mà Hiệu trưởng nhà trường quyết định mô hình cán bộ chuyên trách và bán chuyên trách, cũng như số lượng thành viên trong Tổ TVTL.

3.2.1. Tổ trưởng Tổ tư vấn tâm lý

Tổ trưởng Tổ TVTL là một thành viên trong Ban giám hiệu hoặc một người do hiệu trưởng chỉ định phụ trách vấn đề quản lý, giám sát, điều hành Tổ TVTL

<p>- Nhiệm vụ của Tổ trưởng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Chỉ đạo, hướng dẫn tổ viên xây dựng kế hoạch hoạt động TVTL cho HS hàng tháng, quý, năm đảm bảo phù hợp với đồng đảo HS và đúng định hướng và chính sách của nhà trường; + Đôn đốc, chỉ đạo việc thực hiện chuyên môn của thành viên Tổ theo đúng chức năng nhiệm vụ, tổng hợp và báo cáo kết quả hoạt động của tổ TVTL cho lãnh đạo nhà trường và các cơ quan liên quan; + Xây dựng, kết nối, hợp tác với các tổ chức, đơn vị cung cấp các dịch vụ TVTL chuyên nghiệp bên ngoài nhà trường nhằm phối hợp, cung cấp bổ sung những dịch vụ TVTL chuyên biệt cho những HS đang gặp vấn đề mà các nhà tâm lý học đường trong nhà trường không giải quyết được.
---	---

<p>- Yêu cầu năng lực:</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Có năng lực TVTL, đã tham gia học tập và được cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ TVTL học đường của Bộ GDĐT; + Có năng lực sư phạm, hiểu biết sâu sắc về đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi HS; + Có năng lực quản lý, năng lực giao tiếp, kết nối đối ngoại; + Am hiểu các quy định của ngành, các quy định pháp luật về chăm sóc, bảo vệ trẻ em.
-----------------------------------	---

3.2.2. Cán bộ chuyên trách tư vấn tâm lý/ Bán chuyên trách tư vấn tâm lý (Cán bộ tư vấn tâm lý)

Tùy điều kiện của mỗi trường, Tổ trưởng có thể tuyển dụng, hợp đồng hoặc cử giáo viên phụ trách công tác TVTL. Cán bộ chuyên trách TVTL là người được nhà trường phân công hoặc ký hợp đồng công việc, đảm nhiệm toàn thời gian trong việc cung cấp các dịch vụ TVTL cho HS trong trường. Các chế độ lương, thưởng theo thỏa thuận với trường sở tại.

Cán bộ bán chuyên trách là giáo viên được Hiệu trưởng phân công công việc kiêm nhiệm TVTL. Chế độ làm việc TVTL được giảm trừ thời gian theo quy định tại Điều 9 của Thông tư 16/2017/TT- BGDĐT ngày 12/07/2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Theo đó giáo viên kiêm nhiệm làm công tác tư vấn HS được giảm trừ thời gian như sau:

- Trường phổ thông cấp tiểu học có từ 28 lớp trở lên đối với trung du, đồng bằng, thành phố, 19 lớp trở lên đối với miền núi, vùng sâu, hải đảo được sử dụng 06 tiết trên tuần; từ 27 lớp trở xuống đối với trung du, đồng bằng, thành phố, 18 lớp trở xuống đối với miền núi, vùng sâu, hải đảo được sử dụng 03 tiết trên tuần để thực hiện nhiệm vụ tư vấn HS;

- Trường phổ thông cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông có từ 28 lớp trở lên đối với trung du, đồng bằng, thành phố, 19 lớp trở lên đối với miền núi, vùng sâu, hải đảo được sử dụng 08 tiết trên tuần; từ 27 lớp trở xuống đối với trung du, đồng bằng, thành phố, 18 lớp trở xuống đối với miền núi, vùng sâu, hải đảo được sử dụng 04 tiết trên tuần để thực hiện nhiệm vụ tư vấn HS.

<p>- Nhiệm vụ của cán bộ TVTL</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Chịu trách nhiệm xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, quý và tháng phù hợp với mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tổ TVTL; + Tổ chức hoạt động đánh giá, sàng lọc, phát hiện sớm các HS có nguy cơ hoặc HS đang gặp phải những khó khăn tâm lý để giải quyết nhanh chóng, kịp thời.
--	---

	<ul style="list-style-type: none"> + Trực tiếp thực hiện các hoạt động phòng ngừa cũng như các hoạt động TVTL cho HS một cách chuyên nghiệp, đúng chuyên môn. + Đánh giá, rút kinh nghiệm về hoạt động TVTL; + Thực hiện kết nối, chuyển gửi và phối hợp với các chuyên gia tâm lý, giáo dục, các tổ chức, đơn vị chuyên môn bên ngoài trường học để cung cấp dịch vụ cho các trường hợp HS gặp phải những vấn đề phức tạp, vượt qua khả năng chuyên môn của các thành viên Tổ TVTL; + Trực tiếp điều hành, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đánh giá các thành viên bán chuyên trách trong việc thực hiện các hoạt động của Tổ TVTL theo kế hoạch hàng năm, quý và tháng; + Giám sát, hỗ trợ các thành viên bán chuyên trách giải quyết các vấn đề gặp phải trong quá trình thực hiện các hoạt động theo kế hoạch; + Lập hồ sơ ghi chép tiến trình thực hiện các hoạt động hỗ trợ cho HS; + Đánh giá mức độ hài lòng của HS, giáo viên và lãnh đạo nhà trường đối với các hoạt động dịch vụ của Tổ công tác; + Nhắc nhở và hỗ trợ các thành viên bán chuyên trách thực hiện báo cáo về kết quả hoạt động của Tổ công tác; + Tổng hợp và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện các hoạt động cho Tổ trưởng.
<p>- Yêu cầu năng lực</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Có kiến thức hiểu biết sâu sắc về các đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi HS. + Có kỹ năng TVTL, có bằng cấp chuyên môn từ cử nhân Tâm lý học, Tham vấn tâm lý,... trở lên đối với cán bộ chuyên trách TVTL hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng TVTL học đường do Bộ GDĐT quy định.
<p>3.2.3. Thành viên hỗ trợ tổ tư vấn tâm lý</p>	
<p>Theo phân công của Hiệu trưởng bao gồm nhân viên y tế, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên làm công tác tổng phụ trách đội/ Bí thư đoàn trường là giáo viên và 1 đại diện cha mẹ HS tham gia tổ TVTL.</p>	
<p>- Nhiệm vụ của thành viên hỗ trợ tổ TVTL</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện theo phân công của tổ trưởng, tham gia hỗ trợ công tác đánh giá, sàng lọc, phát hiện sớm HS cần được giúp đỡ;

	<ul style="list-style-type: none"> + Tham gia thực hiện triển khai các dịch vụ TVTL cho HS theo kế hoạch chung của trường và theo nhu cầu của HS trong trường; + Hỗ trợ, phối hợp với cán bộ chuyên trách TVTL giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình cung cấp dịch vụ TVTL để hoàn thành các hoạt động theo kế hoạch; + Thực hiện các công việc theo đề nghị phối hợp của các cán bộ chuyên trách/bán chuyên trách trong tổ TVTL.
<p>- Riêng đối với thành viên là đại diện cha mẹ HS còn có thêm các nhiệm vụ</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Cùng với các thành viên trong tổ TVTL xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động cung cấp dịch vụ TVTL trong trường học. + Tham gia hỗ trợ cán bộ chuyên trách/bán chuyên trách trong quá trình thực hiện cung cấp dịch vụ TVTL cho HS; + Thực hiện công tác giám sát các hoạt động TVTL cho HS, vận động cha mẹ HS được hỗ trợ TVTL thực hiện nghiêm túc các hoạt động chuyên môn; + Huy động và kết nối các nguồn lực về vật chất, tinh thần để phát triển các hoạt động TVTL trong trường học.

3.3. Vai trò của các thành phần liên quan

3.3.1. Hiệu trưởng

- Phê duyệt kế hoạch, chỉ đạo Tổ TVTL thực hiện các nhiệm vụ, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của Tổ TVTL.

- Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về TVTL trong trường học.

- Chịu trách nhiệm bố trí nhân sự tham gia Tổ TVTL trường học, đảm bảo các điều kiện cho cán bộ bán chuyên trách được tham gia bồi dưỡng, nâng cao năng lực TVTL theo quy định.

- Bảo đảm các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất để thực hiện các nội dung hoạt động TVTL trong trường học.

- Xây dựng các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân để huy động các nguồn lực bổ sung cho hoạt động TVTL trong trường học.

3.3.2. Giáo viên chủ nhiệm

- Thực hiện theo chỉ đạo, phân công của hiệu trưởng trong việc tham gia, hỗ trợ nhà TVTL học đường triển khai các dịch vụ TVTL tại đơn vị mình phụ trách.

- Phối hợp với cha mẹ HS để tạo sự đồng tâm, nhất trí trong triển khai các dịch vụ TVTL cho HS trong và ngoài nhà trường.

- Theo dõi và phát hiện sớm các HS gặp khó khăn tâm lý, chuyển giao cho nhà tâm lý học được triển khai công việc tư vấn, hỗ trợ.

3.3.3. Cha mẹ HS

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và Tổ TVTL trường học phát hiện, tiếp nhận thông tin về các trường hợp HS cần được hỗ trợ về tâm lý, xã hội;

- Chủ động đề xuất và phối hợp với Tổ TVTL trường học tổ chức các hoạt động phòng ngừa cho người HS;

- Phối hợp với Tổ TVTL tham gia các hoạt động can thiệp, hỗ trợ người học tại cơ sở giáo dục và cộng đồng khi có đề nghị của giáo viên chủ nhiệm hoặc Tổ trưởng.

3.3.4. Các cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý

Để đáp ứng nhu cầu được hỗ trợ, chăm sóc, can thiệp, trị liệu tâm lý ngày càng nhiều của người dân nói chung và của HS nói riêng, đã có nhiều cá nhân, tổ chức, trung tâm, doanh nghiệp, viện nghiên cứu tâm lý, bệnh viện mở ra các dịch vụ hỗ trợ, TVTL, can thiệp trị liệu (gọi chung là cơ sở cung cấp dịch vụ TVTL). Với nguồn lực hạn chế cả về con người, cơ sở vật chất, năng lực chuyên môn, khiến cho Tổ TVTL trong trường học sẽ không thể đáp ứng hết những nhu cầu hỗ trợ, tư vấn, can thiệp trị liệu của HS và gia đình. Vì vậy, việc tổ chức phối hợp, liên kết giữa nhà trường với các cơ sở cung cấp dịch vụ TVTL sẽ hỗ trợ HS nhanh chóng nhận được sự hướng dẫn, can thiệp trị liệu kịp thời, hỗ trợ các em nhanh chóng vượt qua những khó khăn đang gặp phải trong cuộc sống và học tập.

Các cơ sở cung cấp dịch vụ TVTL ngoài trường học có thể hỗ trợ Tổ TVTL những công việc cụ thể sau:

- Phối hợp tổ chức các hoạt động phòng ngừa như giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, những khóa nâng cao kỹ năng khác.

- Tiếp nhận các ca TVTL, các ca trị liệu và can thiệp tâm lý chuyên sâu do Tổ TVTL chuyển giao.

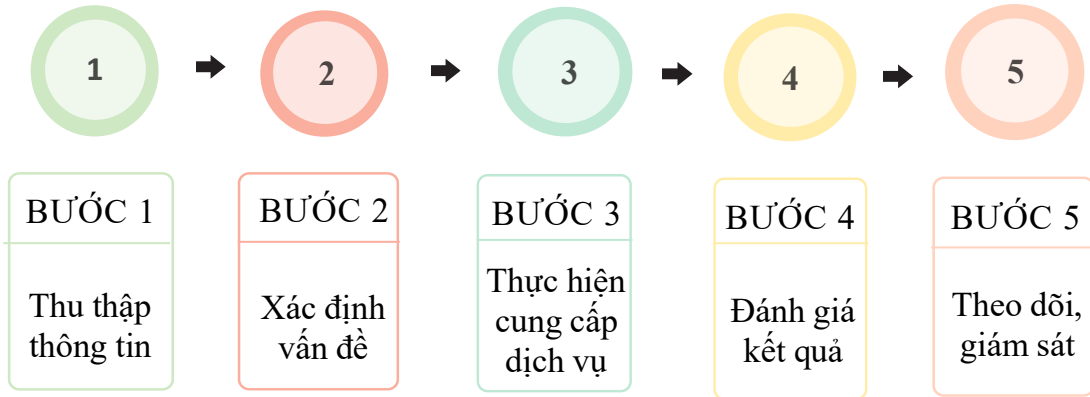
- Thực hiện công tác đào tạo, phát triển chuyên môn, giám sát ca, nâng cao năng cho đội ngũ làm công tác TVTL trường học bao gồm cả nhân viên chuyên trách và bán chuyên trách.

- Phối hợp với các phòng TVTL trường học triển khai các nghiên cứu khoa học về tâm lý trường học, ứng dụng kết quả của nghiên cứu nhằm nâng cao hoạt động thực tiễn; triển khai các dự án trong hoạt động TVTL trường học.

IV. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN MÔ HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ TƯ VẤN TÂM LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Quy trình triển khai các dịch vụ trong mô hình

Để triển khai cung cấp các dịch vụ TVTL trường học, cần thực hiện theo quy trình sau:



Sơ đồ 3. Quy trình triển khai cung cấp dịch vụ TVTL trong nhà trường

- Bước 1. Thu thập thông tin

Thu thập những thông tin cần thiết về thực trạng và mức độ các vấn đề HS trong trường gặp phải như các vấn đề về nhận thức, hành vi, cảm xúc, những khó khăn học tập, hướng nghiệp, chọn nghề, và các những vấn đề khác...

Thông tin thu thập được lấy từ các nguồn:

- + Từ HS thông qua phiếu khảo sát, hộp thư tư vấn, hoặc từ chia sẻ của HS;
- + Từ giáo viên chủ nhiệm;
- + Từ cha mẹ HS.

Bảng 3. Mẫu thu thập thông tin về các vấn đề mà HS trong trường gặp phải

TT	Thực trạng	Mức độ (1 = Rất trầm trọng, 2 = Hơi trầm trọng, 3 = Bình thường)	Nguồn thông tin (1 = HS, 2 = Giáo viên, 3 = Cha mẹ HS, 4 = khác)	Ghi chú
1	Vấn đề 1:
2	Vấn đề 2:
...

- Bước 2. Xác định vấn đề

Từ các thông tin thu thập được, cán bộ TVTL cần làm rõ:

- + Những vấn đề HS đang gặp phải hiện nay là gì? Những khó khăn tâm lý đến từ đâu, do yếu tố nào gây ra?

+ Những kiến thức, kỹ năng sống, giá trị sống của HS còn thiếu, cần bổ sung là gì?

+ Những vấn đề cảm xúc, hành vi của HS cần hỗ trợ ở mức độ nào? Cần can thiệp chuyên sâu hay cần hỗ trợ về tinh thần, tạo động lực?

Bảng 4. Mẫu xác định những vấn đề mà HS trong trường gặp phải

TT	Vấn đề HS gặp phải	Nguyên nhân	Nhu cầu HS	Đối tượng HS cần tư vấn, can thiệp	Ghi chú
1	Vấn đề 1:
2	Vấn đề 2:
...

Kết thúc bước xác định vấn đề, cán bộ TVTL cần biết những thông tin sau:

+ Nhu cầu cần được trang bị kiến thức, kỹ năng, giá trị của HS để vượt qua những khó khăn tâm lý;

+ Những vấn đề cảm xúc, hành vi của HS gặp phải hiện nay;

+ Những HS cần được tư vấn, can thiệp trị liệu ngay.

Bảng 5. Mẫu xác định các dịch vụ cần cung cấp

TT	Dịch vụ cung cấp	Loại dịch vụ	Mục đích	Đối tượng thụ hưởng	Ghi chú
1	Dịch vụ 1:
2	Dịch vụ 2:
...

- Bước 3. Thực hiện cung cấp dịch vụ

Tùy vào vấn đề của HS, cán bộ TVTL lựa chọn các dịch vụ TVTL phù hợp, đồng thời kết nối với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ HS để triển khai dịch vụ với các phương án sau:

+ *Phương án 1: Thực hiện dịch vụ phòng ngừa*

Trường hợp HS thiếu hụt các kiến thức, kỹ năng sống, hoặc muốn nâng cao, bổ trợ phát triển năng lực và kỹ năng để thích nghi với điều kiện hoàn cảnh thì giới thiệu tham gia các dịch vụ mang tính phòng ngừa (Toạ đàm, hội thảo, khóa tập huấn, nghe nói chuyện chuyên đề, các hoạt động giáo dục khác...).

Ngoài các dịch vụ phòng ngừa dành cho HS, Tổ TVTL có thể cung cấp các dịch vụ phòng ngừa cho giáo viên và cha mẹ HS như:

Đối với giáo viên có thể tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng kiểm soát cảm xúc, kỹ luật tích cực, kỹ năng ứng xử sư phạm...

Đối với cha mẹ HS tham gia các khóa học kỹ năng làm cha mẹ, kỹ luật tích cực, phương pháp giáo dục hiệu quả...

Hộp 1: Thực hiện cung cấp dịch vụ phòng ngừa: Triển khai chương trình phòng ngừa dành cho học sinh lớp 10

Chủ đề: “Đồng hành giúp con học tập tốt khi vào lớp 10”

+ Thu thập thông tin

Cán bộ TVTL trường học tiến hành thu thập thông tin về nhu cầu cần hỗ trợ tâm lý của HS, cha mẹ HS khối lớp 10 qua nhiều nguồn: Phiếu khảo sát cho HS, phỏng vấn giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ HS.

+ Xác định vấn đề

Sau khi có kết quả khảo sát, phỏng vấn, cán bộ TVTL tiến hành xử lý thông tin thu thập được, làm rõ các vấn đề đang gặp phải của HS và cha mẹ HS lớp 10: Chưa xác định được phương pháp học tập hiệu quả.

+ Thực hiện cung cấp dịch vụ

Xác định được vấn đề đa số HS lớp 10 gặp phải là khó khăn về phương pháp học tập đối với cấp học mới, sự cần thiết đồng hành của cha mẹ HS, cán bộ TVTL phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp khối 10 xây dựng kế hoạch triển khai chương trình phòng ngừa với chủ đề “Giúp con học tập tốt khi vào lớp 10”. Đối tượng là toàn bộ cha mẹ HS khối 10 của trường.

❖ Mục tiêu và kết quả mong đợi của chương trình:

Mục tiêu của chương trình phòng ngừa	Kết quả mong đợi
<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ một số kiến thức về đặc điểm tâm sinh lý HS lớp 10. - Tổ chức cho cha mẹ HS tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá - Tương tác để cha mẹ HS cùng chia sẻ và hiểu con hơn - Trang bị một số phương pháp học tập hiệu quả lớp 10 và cách thức đồng hành cùng con. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện được đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của con mình. - Cha mẹ HS tham gia hoạt động trải nghiệm cùng con - Tích cực hợp tác - Nhận diện được một số khó khăn tâm lý HS lớp 10 hay gặp phải - Định hướng giải quyết vấn đề - Được trang bị thêm một số kỹ năng giao tiếp với con

❖ Nội dung chương trình:

- ✓ Cung cấp thông tin
- ✓ Cha mẹ HS cùng trải nghiệm

- ✓ Tương tác
- ✓ Nhận xét, đánh giá, kết luận
- ❖ Người thực hiện, đối tượng tham gia, thời gian, địa điểm:
 - ✓ Đối tượng tham gia: Cha mẹ HS lớp 9
 - ✓ Số lượng: khoảng 100 người
 - ✓ Nhóm thực hiện: Cán bộ TVHĐ, giáo viên chủ nhiệm
 - ✓ Thời gian: 120 phút
- ❖ Học liệu và thiết bị: Máy chiếu, bảng, giấy, bút, phiếu đánh giá ...

+ Đánh giá kết quả

Thiết kế phiếu khảo sát đánh giá vấn đề của HS và cha mẹ HS đã được giải quyết chưa? Chất lượng dịch vụ như thế nào? Có cần thiết tiếp tục duy trì chương trình phòng ngừa cho HS khối lớp 10 nữa hay không?

+ Theo dõi, giám sát

Tiến trình cha mẹ HS vận dụng các kiến thức, kỹ năng của chương trình để đồng hành hỗ trợ con có hiệu quả hay không? Có cần thêm các chương trình phòng ngừa tương tự?

+ *Phương án 2: Thực hiện dịch vụ TVTL*

Khi HS gặp phải những khó khăn tâm lý ở mức độ nhẹ và vừa, cán bộ TVTL triển khai dịch vụ TVTL cho HS theo vấn đề của HS đang gặp phải.

Tiến trình thực hiện TVTL chỉ kết thúc khi HS vượt qua khó khăn để quay trở lại hoạt động học tập, sinh hoạt bình thường. Trong trường hợp vấn đề của HS không được giải quyết do nhiều lý do, cán bộ TVTL trao đổi với Tổ trưởng tổ TVTL và trao đổi với cha mẹ HS để chuyển gửi tới các chuyên gia trong TVTL tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

Hộp 2: Thực hiện cung cấp dịch vụ TVTL cho HS có hành vi bạo lực học đường

Sau khi thực hiện thu thập thông tin, xác định vấn đề của thân chủ, tiến hành lựa chọn phương án cung cấp dịch vụ TVTL cho HS như sau:

- Vài nét về tiểu sử HS: K đến từ TP Thái Nguyên, học lớp 11, ở với ông bà nội vì bố mẹ đi làm ăn xa, khi giao tiếp với mọi người xung quanh em thể hiện là người hướng ngoại, hay giúp đỡ người khác, thi thoảng có chủ động tham gia hoạt động của trường lớp, thầy cô bạn ở ở lớp khác quý mến em. Trong năm học lớp 10, em có đánh một bạn cùng khối tên H- là 1 học sinh đến từ một huyện xa thành phố, có tính cách hướng nội và tương đối nhút nhát, không dám đánh lại K và tỏ ra sợ hãi

- Động cơ đánh bạn của K: “Em nhìn nó ngứa mắt, nó keo kiệt, không hòa đồng với mọi người, ai cũng ghét nó. Ở chỗ em đánh nhau là chuyện bình thường mà, các thầy cô giáo cũng chán khi phải giải quyết những vụ việc này”

- Đặc điểm tính cách của K: Kết quả trắc nghiệm nhân cách cho thấy chỉ số hung phấn tương đối cao, dễ bị kích động, khả năng tự kiểm chế kém, tính mạnh bạo, khá

hiếu thắng và cố chấp, thích điều khiển người khác, tính hồi hộp tương đối cao (Trắc nghiệm nhân cách Cattell)

- Mục tiêu TVTL:

+ Giúp K biết tôn trọng và chấp nhận những tính cách khác nhau của bạn bè, nội quy, quy định của trường lớp.

+ Giúp K học được cách tự kiểm chế cảm xúc, cảm nhận được cảm xúc, suy nghĩ của người khác.

- Quá trình TVTL:

+ Thiết lập mối quan hệ tin tưởng

+ Sử dụng kỹ thuật “chiếc ghế trống giúp K cảm nhận được cảm xúc của H khi bị đánh

+ Thay đổi nhận thức của K: Sự khác biệt của vùng miền ảnh hưởng tới tính cách, chấp nhận những quan điểm, hành vi không giống bản thân

+ Hướng dẫn K luyện tập một số kỹ thuật xử lý tức giận theo hướng tích cực

- Đánh giá kết quả dịch vụ TVTL cho HS:

Thiết kế phiếu khảo sát đánh giá vấn đề của HS đã được giải quyết chưa? Chất lượng dịch vụ như thế nào? Có cần thiết tiếp tục duy trì hoạt động TVTL nữa hay không? Xây dựng kế hoạch theo dõi, giám sát sau khi kết thúc liệu trình TVTL để xem thực sự HS đã thay đổi nhận thức, hành vi?

- Theo dõi, giám sát:

Khi kết thúc quá trình TVTL cho HS có hành vi bạo lực, cán bộ TVTL nghiên cứu và lưu trữ hồ sơ; tìm hiểu sau khi hỗ trợ vấn đề HS còn gặp phải không để có kế hoạch theo dõi, giám sát ca.

+ *Phương án 3: Thực hiện dịch vụ can thiệp chuyên sâu, chuyển gửi*

Khi HS gặp phải những vấn đề rối nhiễu tâm lý nặng, vượt qua khả năng giải quyết chuyên môn của cán bộ TVTL trường học như: Lo âu, trầm cảm, stress, rối loạn hành vi, cảm xúc... được cán bộ TVTL chuyển gửi tới các trung tâm, đơn vị y tế, hoặc gặp gỡ các chuyên gia trị liệu chuyên sâu thực hiện. Khi chuyển gửi phải được sự đồng ý của Tổ trưởng tổ TVTL, và sự hợp tác của gia đình HS.

Hộp 3: Thực hiện chuyển gửi đối với trường hợp HS có ý định tự tử do trầm cảm:

Trường hợp HS đến tư vấn gặp phải vấn đề trầm cảm và từng có ý định tự tử, tùy vào mức độ nghiêm trọng của vấn đề và tình trạng của HS sau khi đánh giá nguy cơ và yếu tố bảo vệ, cán bộ TVTL cần cân nhắc tiến hành sơ cứu tâm lý bước đầu cho HS trước khi tiến hành quy trình chuyển gửi tới các dịch vụ TVTL chuyên sâu bên ngoài trường học để phối hợp hỗ trợ, can thiệp cho HS.

- Bước 4. Đánh giá kết quả

Sau khi đã thực hiện các dịch vụ TVTL, cán bộ TVTL cùng với HS đánh giá xem:

- + Các vấn đề của HS đã được giải quyết chưa?
- + Chất lượng dịch vụ như thế nào?
- + Có cần thiết tiếp tục duy trì hoạt động TVTL đối với bản thân không? Có cần phải điều chỉnh dịch vụ không?

Bảng 7. Mẫu đánh giá kết quả dịch vụ TVTL

TT	Dịch vụ cung cấp	Mức độ giải quyết vấn đề của dịch vụ <i>(1 = Đã giải quyết được vấn đề, 2 = Giải quyết được phần lớn vấn đề, 3 = Giải quyết được phần nhỏ vấn đề, 4 = Chưa giải quyết được vấn đề, 5 = Vấn đề trầm trọng hơn, 6 = khác)</i>	Đánh giá <i>(1 = Tiếp tục duy trì, 2 = Điều chỉnh dịch vụ, 3 = Kết thúc dịch vụ, 4 = Khác)</i>	Ghi chú
1	Dịch vụ 1:....
2	Dịch vụ 2:....
...

- Bước 5. Theo dõi, giám sát

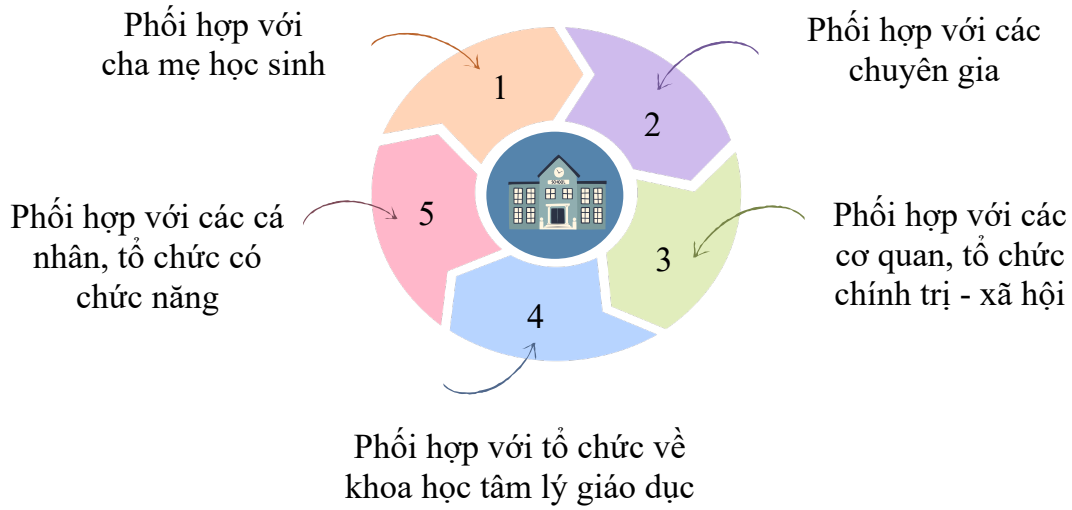
Khi kết thúc quá trình TVTL cho HS, cán bộ TVTL cần nghiên cứu và lưu trữ hồ sơ; tìm hiểu sau khi hỗ trợ vấn đề HS còn gặp phải không để có kế hoạch theo dõi, giám sát sau đó để xem thực sự HS đã trở về với cuộc sống bình thường chưa. Nếu cần sẽ tư vấn cho HS và gia đình tiếp tục các chương trình hỗ trợ, tư vấn chuyên sâu.

Đối với những HS đã trở lại bình thường, cán bộ TVTL trường học có thể theo dõi trong thời gian từ 3-6 tháng và sau đó kết thúc hẳn

2. Quy trình huy động, kết nối nguồn lực triển khai cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý trong trường học

Huy động, kết nối nguồn lực trong triển khai các hoạt động TVTL là một trong những nhiệm vụ của người làm dịch vụ TVTL trường học. Thực tế cho thấy, để giải quyết các vấn đề xã hội, có những trường hợp không chỉ riêng chuyên viên TVTL trường học có thể đảm nhận được toàn bộ quá trình mà cần có sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, tổ chức xã hội khác trong hệ thống để có thể giải quyết trọn vẹn vấn đề. Do đó, để quá trình cung cấp dịch vụ TVTL trường học đạt hiệu quả, chất lượng, nhất thiết cần phải có sự huy động, kết nối nguồn lực với các lực lượng có liên quan.

Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT trong đó chỉ rõ công tác phối hợp giữa nhà trường với các lực lượng bên ngoài nhằm thúc đẩy hoạt động TVTL trong trường học. Trong đó, công tác phối hợp cần triển khai tới từng đối tượng, tổ chức cụ thể:



Sơ đồ 4. Các lực lượng phối hợp với nhà trường trong hoạt động TVTL

a) Phối hợp với cha mẹ HS: Thường xuyên trao đổi thông tin về HS, nâng cao nhận thức của cha mẹ HS về đặc điểm phát triển tâm sinh lý lứa tuổi và tác động của những thay đổi đó đối với HS, thường xuyên quan tâm, phát hiện và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với những biểu hiện bất thường của HS.

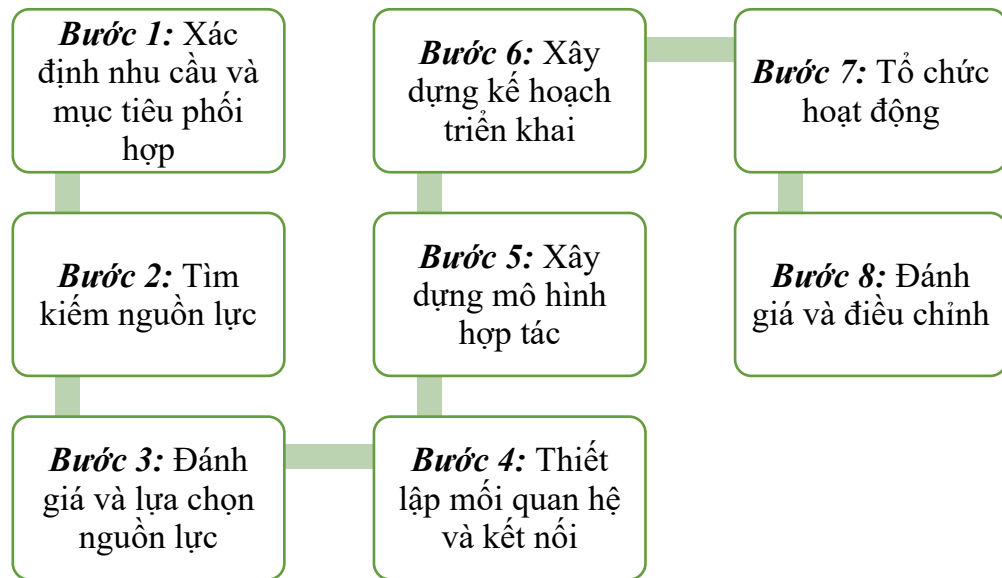
b) Phối hợp với các chuyên gia, trung tâm TVTL chuyên nghiệp, cơ sở y tế, cơ quan tư pháp và bảo vệ pháp luật để trị liệu tâm lý, xử lý kịp thời các trường hợp HS cần can thiệp chuyên sâu.

c) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức về khoa học tâm lý giáo dục, các trường sư phạm đủ điều kiện, chuyên gia, nhà khoa học nhằm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ TVTL về kiến thức, kỹ năng, thái độ đúng đắn, cần thiết để thực hiện công tác tư vấn, tham vấn tâm lý trong nhà trường.

d) Phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, các tổ chức chính trị - xã hội khác để tổ chức các hoạt động TVTL;

đ) Phối hợp với các cá nhân, cơ quan, tổ chức có chức năng để tổ chức hoạt động TVTL phù hợp với nhu cầu của HS và yêu cầu giáo dục của nhà trường.

Để công tác phối hợp có hiệu quả, nhà trường, Tổ TVTL cần thực hiện các bước sau:



Sơ đồ 5. Quy trình huy động, kết nối nguồn lực trong triển khai các hoạt động TVTL trong trường học

- Bước 1: Xác định nhu cầu và mục tiêu phối hợp

Đầu tiên, xác định rõ nhu cầu và mục tiêu của hoạt động TVTL trong trường học thông qua việc tiến hành khảo sát, phỏng vấn và thảo luận với các bên liên quan, bao gồm HS, giáo viên, nhân viên và cha mẹ HS. Đồng thời đánh giá nguồn lực trong cung cấp các dịch vụ TVTL như nhân sự, cơ sở vật chất, chất lượng chuyên môn,... của nhà trường. Trên cơ sở đó, xác định những nguồn lực cần huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân bên ngoài.

- Bước 2: Tìm kiếm nguồn lực

Sau khi xác định nhu cầu và mục tiêu, Tổ TVTL cần tìm kiếm các nguồn lực giúp cho hoạt động TVTL triển khai có hiệu quả và chất lượng. Các nguồn lực bên ngoài có thể hỗ trợ nhà trường triển khai các hoạt động TVTL như: Các chuyên gia tâm lý, các trung tâm trị liệu tâm lý, phòng khám tâm lý, các cơ sở y tế có chuyên khoa tâm thần, các trường đại học có đào tạo ngành tâm lý học, tâm lý học lâm sàng, các tổ chức trong nước và quốc tế có mục tiêu hỗ trợ đời sống tinh thần của HS, những mạnh thường quân là cha mẹ HS, cựu HS của nhà trường có điều kiện kinh tế,...

- Bước 3: Đánh giá và lựa chọn nguồn lực

Tổ TVTL cần đánh giá kỹ càng và lựa chọn các nguồn lực phù hợp với nhu cầu. Điều này bao gồm: xem xét kinh nghiệm, chuyên môn, phương pháp làm việc và uy tín của các tổ chức và cá nhân có liên quan. Cần tiến hành thỏa thuận hợp đồng và các điều khoản hợp tác để đảm bảo việc kết nối được thực hiện một cách rõ ràng và có hiệu quả.

- Bước 4: Thiết lập mối quan hệ và kết nối

Sau khi lựa chọn nguồn lực phù hợp, Tổ TVTL cần tham mưu với ban giám hiệu nhà trường thiết lập mối quan hệ và kết nối chặt chẽ với các tổ chức chính trị -

xã hội, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh, hội cha mẹ HS, các trung tâm trị liệu, bệnh viện, các chuyên gia tâm lý hay các cá nhân, cơ quan, tổ chức chức năng có liên quan,... Điều này có thể bao gồm việc tham gia các cuộc họp, gặp gỡ và thảo luận thường xuyên hoặc các sự kiện liên quan đến TVTL để tìm hiểu thêm về nguồn lực và thiết lập các mối quan hệ hợp tác. Nhà trường và các đối tác có thể trao đổi thông tin, cập nhật về tình hình và điều chỉnh hoạt động TVTL theo cách phù hợp. Đây là một quá trình tương tác liên tục và đòi hỏi sự cộng tác và cùng nhau làm việc của các bên liên quan.

- Bước 5: Xây dựng mô hình hợp tác

Tổ TVTL cần tham mưu với ban giám hiệu nhà trường xây dựng mô hình hợp tác với các nguồn lực bên ngoài. Mô hình này có thể bao gồm việc thiết lập hợp đồng hoặc thỏa thuận về việc cung cấp dịch vụ TVTL; xác định phạm vi hợp tác và các hoạt động cụ thể mà các đối tác có thể tham gia (đó có thể là việc cung cấp buổi tư vấn cá nhân, nhóm hoặc gia đình, tổ chức các khóa đào tạo, tham gia vào các sự kiện giáo dục hoặc cung cấp tư vấn qua các phương tiện trực tuyến,...); hay quy định vai trò và trách nhiệm của mỗi bên liên quan (điều này đảm bảo rằng mọi người đều hiểu và chấp nhận nhiệm vụ của mình trong quá trình triển khai lịch trình và cơ chế đánh giá hiệu quả).

- Bước 6: Xây dựng kế hoạch triển khai

Để có thể triển khai hoạt động hiệu quả, Tổ TVTL cần xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết để thực hiện. Kế hoạch này bao gồm lịch trình, phân công nhiệm vụ, các hoạt động cụ thể và đánh giá kết quả.

- Bước 7: Tổ chức hoạt động

Tổ TVTL tổ chức các hoạt động kết nối. Bước này cần thiết lập cơ chế liên lạc và hợp tác để đảm bảo thông tin được chia sẻ. Các hoạt động luôn được giám sát và đánh giá hiệu quả từng hoạt động cụ thể.

- Bước 8: Đánh giá và điều chỉnh

Cuối cùng, Tổ TVTL sẽ thực hiện đánh giá và theo dõi hiệu quả của việc hợp tác này. Điều này có thể bao gồm việc thu thập phản hồi từ cộng đồng, đánh giá tác động của các dịch vụ TVTL đối với HS và giáo viên, xem xét các điều chỉnh cần thiết trong quy trình kết nối và hợp tác. Qua việc theo dõi và đánh giá, nhà trường có thể có cái nhìn tổng thể về hiệu quả của hoạt động TVTL và các nguồn lực đã kết nối. Nó cũng giúp xác định các điểm mạnh và yếu của quá trình triển khai, từ đó điều chỉnh, cải thiện và tăng cường hoạt động TVTL trong tương lai. Đồng thời, theo dõi và đánh giá cũng tạo ra sự minh bạch và đáng tin cậy trong quá trình hợp tác với các nguồn lực bên ngoài và làm tăng khả năng bảo đảm chất lượng dịch vụ TVTL cho cộng đồng HS trong trường học.

Quy trình này có thể có sự biến đổi tùy thuộc vào tình hình và nguồn lực cụ thể của từng trường học và cộng đồng. Đối với mỗi trường, quan trọng là tìm hiểu và

tận dụng tối đa các nguồn lực có sẵn để đáp ứng nhu cầu TVTL của HS một cách hiệu quả và bền vững. Tuy nhiên, việc thiết lập kết nối giữa TVTL trường học và các dịch vụ bên ngoài xã hội có thể cung cấp hỗ trợ tâm lý toàn diện và tăng cường sức khỏe tâm lý cho cộng đồng trường học. Quá trình kết nối nguồn lực trong triển khai các hoạt động TVTL trong trường học là một quy trình liên tục và đòi hỏi sự cộng tác và đồng lòng từ các bên liên quan.

3. Các loại hình dịch vụ tư vấn tâm lý được cung cấp cho học sinh trong trường học

3.1. Các dịch vụ phòng ngừa

- Mục đích hoạt động phòng ngừa

Phòng ngừa là khái niệm sử dụng phổ biến trong tâm lý học ứng dụng, tâm lý học trường học và tâm lý học lâm sàng. Cùng với hoạt động sàng lọc và can thiệp chuyên sâu, phòng ngừa các vấn đề tâm lý trở thành những hoạt động nghiệp vụ quan trọng của nhân viên TVTL trong trường học. Có thể hình dung hoạt động này có vị trí tương tự như y tế dự phòng trong hệ thống chăm sóc sức khỏe thể chất.

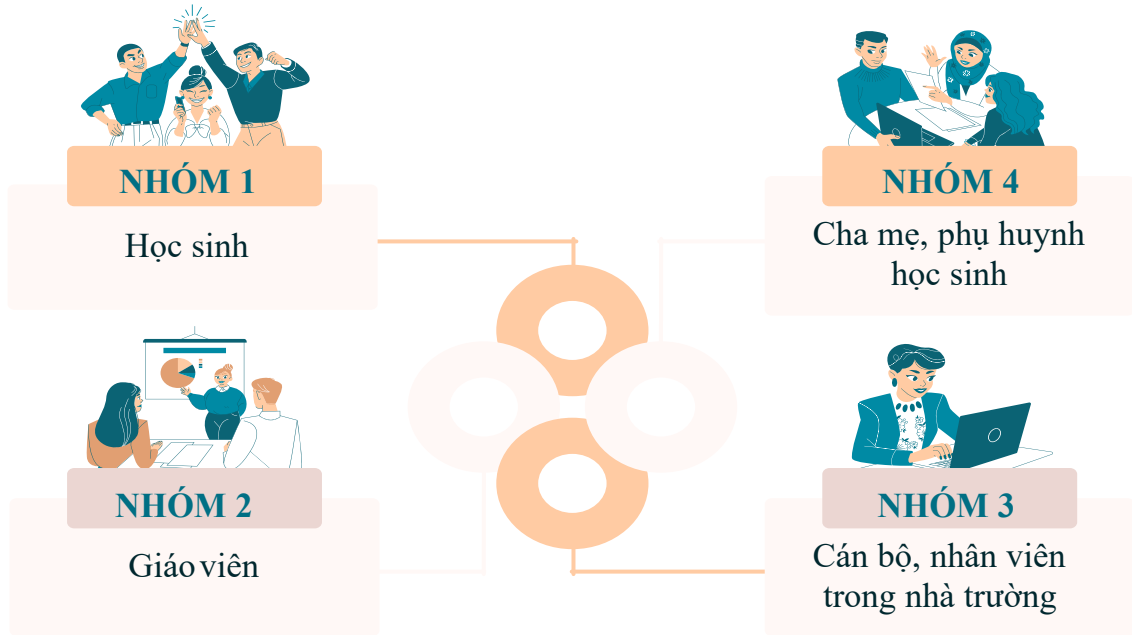
Mục tiêu của hoạt động phòng ngừa nhằm hướng đến một hoặc một số các đặc tính sau:

- ✓ Ngăn chặn một hành vi có vấn đề không xảy ra;
- ✓ Trì hoãn chuỗi hành vi có vấn đề, đặc biệt là nhóm nguy cơ;
- ✓ Giảm tác động của một hành vi có vấn đề;
- ✓ Nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi nhằm tăng cường sức khỏe tinh thần và thể chất.

Trong trường học, các dịch vụ phòng ngừa phổ quát được tiến hành nhằm phòng tránh, hạn chế sự xuất hiện hoặc gia tăng những vấn đề tâm lý ở HS; nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi của HS cũng như các thành phần liên quan khác về các vấn đề liên quan trực tiếp tới sức khỏe thể chất, tinh thần, các vấn đề liên quan đến mối quan hệ của HS và các vấn đề liên quan đến học tập, hướng đến xây dựng trường học an toàn, thân thiện và lành mạnh. Các hoạt động trong dịch vụ phòng ngừa được xây dựng phù hợp với cả HS hiện chưa gặp khó khăn tâm lý hoặc/và đang có nguy cơ, hoặc/và được phát hiện có vấn đề ở các giai đoạn và mức độ khác nhau.

- Đối tượng thụ hưởng

Đối tượng thụ hưởng các dịch vụ phòng ngừa trong nhà trường bao gồm tất cả HS, cán bộ, giáo viên trong nhà trường và cha mẹ HS. Trong đó, đối tượng thụ hưởng trọng tâm là HS.



Sơ đồ 6. Đối tượng thụ hưởng các dịch vụ phòng ngừa trong nhà trường

- Chủ thể thực hiện

Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia có chuyên môn liên quan đến các nội dung được đề cập.

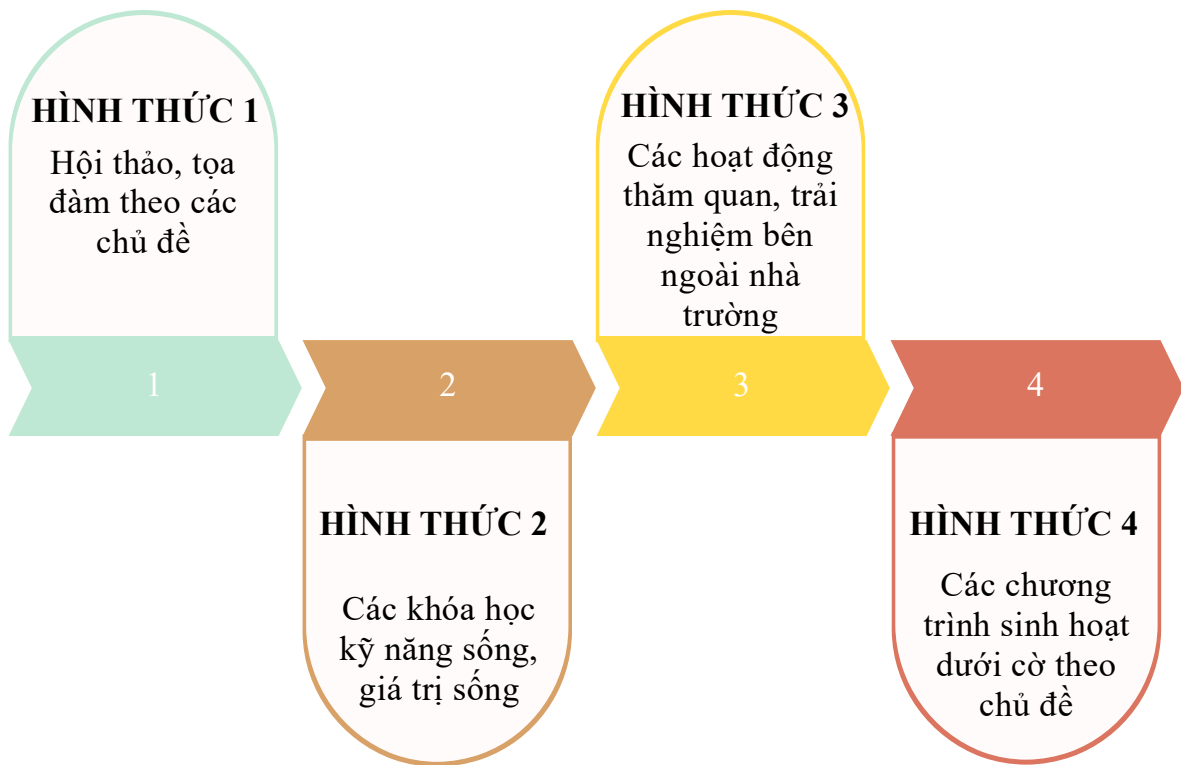
- Chủ đề các hoạt động phòng ngừa phổ quát

Căn cứ vào nhu cầu thực tiễn của từng trường, dịch vụ này có thể được tổ chức thực hiện với một số chủ đề cơ bản như:

- ✓ Chủ đề về giá trị sống; kỹ năng sống;
- ✓ Chủ đề về quản lý căng thẳng và kiểm soát xung đột;
- ✓ Chủ đề về tạo động lực học tập và thích nghi với môi trường học tập mới;
- ✓ Chủ đề về tình dục an toàn và lành mạnh; sức khỏe sinh sản vị thành niên;
- ✓ Chủ đề về tình yêu, tình bạn;
- ✓ Chủ đề định hướng nghề nghiệp, việc làm;
- ✓ Chủ đề về kỷ luật tích cực;
- ✓ Và các chủ đề khác tùy theo nhu cầu của HS, cha mẹ HS, đơn vị tài trợ,...

- Hình thức thực hiện

Có thể tổ chức các hoạt động phòng ngừa này dưới nhiều hình thức như:



Sơ đồ 7. Các hình thức thực hiện hoạt động phòng ngừa trong nhà trường

3.2. Các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn tâm lý cho HS

Khác với các hoạt động dịch vụ mang tính phòng ngừa, các dịch vụ hỗ trợ, TVTL hướng đến những HS đang gặp khó khăn trong học tập cũng như trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy, cô, gia đình và các mối quan hệ xã hội khác. Mục tiêu của hoạt động là hỗ trợ các HS này có thể vượt qua được các trở ngại tâm lý, xóa bỏ được cảm xúc, suy nghĩ tiêu cực, cung cấp kiến thức và kỹ năng để HS vượt qua được những nan đề mà các em gặp phải trong quá trình học tập, các mối quan hệ xã hội và đời sống cá nhân.

Đồng thời, hoạt động hỗ trợ, TVTL cũng nhằm cải thiện mối quan hệ giữa HS với HS, với thầy cô giáo và với gia đình, hướng dẫn HS hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ học tập của mình.

Dưới đây là một vài dịch vụ hỗ trợ, TVTL có thể được cung cấp trong nhà trường:

3.2.1. Tư vấn tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên phù hợp với lứa tuổi

- Dịch vụ tư vấn cá nhân

a) Mục đích: Hỗ trợ HS, cán bộ, giáo viên, cha mẹ HS giải đáp các thắc mắc liên quan đến sự phát triển tâm, sinh, lý, sức khỏe sinh sản của HS khi có nhu cầu.

b) Đối tượng: HS, cán bộ, giáo viên, cha mẹ HS.

c) Chủ thể thực hiện: Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý học hoặc sức khỏe sinh sản vị thành niên.

d) Nội dung: Dịch vụ TVTL đa dạng, phụ thuộc vào từng trường hợp HS, giáo viên hay cha mẹ HS tìm đến phòng/ tổ TVTL đề nghị được tư vấn cá nhân.

Một vài gợi ý về dịch vụ TVTL cá nhân có thể được triển khai trong trường học ở nội dung này như:

- ✓ Dịch vụ tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên;
- ✓ Dịch vụ tư vấn tình yêu, hôn nhân, gia đình;
- ✓ Dịch vụ tư vấn về các vấn đề liên quan đến giới và giới tính.

e) Hình thức thực hiện: Trực tiếp tại phòng TVTL hoặc cũng có thể là tư vấn qua điện thoại, qua email.

f) Cách thức thực hiện

Các bước thực hiện tư vấn cá nhân có thể được thực hiện theo quy trình như sau:

- Bước 1: Cá nhân có nhu cầu được tư vấn 1-1 đăng ký trực tiếp với phòng/tổ TVTL học đường và nhận lịch hẹn TVTL phù hợp.

Trong trường hợp GVCN nhận thấy HS trong lớp cần được TVTL, GVCN có thể đăng ký trực tiếp với phòng/tổ TVTL về việc HS cần được tư vấn.

- Bước 2: Cán bộ của phòng/tổ TVTL học đường mời cá nhân có nhu cầu được TVTL đến phòng TVTL theo lịch hẹn và thực hiện quy trình TVTL theo yêu cầu. Trong trường hợp vấn đề của cá nhân cần TVTL vượt quá năng lực của cán bộ TVTL học đường, cán bộ TVTL sẽ thực hiện kết nối hoặc chuyển gửi đến các chuyên gia TVTL phù hợp.

- Dịch vụ tư vấn nhóm

a) Mục đích: Hỗ trợ các HS đang cùng gặp phải những khó khăn tâm lý trong các mối quan hệ bạn bè, tình yêu đôi lứa, các vấn đề liên quan đến sức khỏe sinh sản hoặc có cùng các mối quan tâm về vấn đề giới tính và sức khỏe sinh sản có thể được trao đổi cùng nhau để thấu hiểu hơn vấn đề của bản thân, từ đó vượt qua được nan đề của mình một cách tự giác, độc lập.

b) Đối tượng thu hưởng: HS và các đối tượng liên quan đang cùng gặp khó khăn tâm lý.

c) Chủ thể thực hiện: Nhà TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên.

d) Nội dung: Rất đa dạng, phụ thuộc vào nhu cầu của các nhóm HS.

Dưới đây là một vài gợi ý về một số chủ đề có thể thực hiện với HS trong gói dịch vụ tư vấn nhóm ở nội dung này:

- ✓ Bộc lộ bản thân: Cơ hội và thách thức nào cho cộng đồng LGBTQI+?
- ✓ Quan hệ tình dục sớm: An toàn và trách nhiệm của người trẻ?

e) Hình thức thực hiện: Tư vấn nhóm trực tiếp ngoài giờ lên lớp của HS hoặc tư vấn tại lớp học.

f) Cách thức thực hiện

- Bước 1: Cán bộ TVTL học đường thực hiện khảo sát sơ bộ về các chủ đề mà HS (hoặc các đối tượng khác) quan tâm trong lĩnh vực tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên.

- Bước 2: Phân loại các vấn đề quan tâm theo chủ đề và có thể lựa chọn một vài chủ đề nhận được sự quan tâm nhiều hơn cả của học sinh để thực hiện tư vấn theo nhóm (ví dụ: chủ đề về quan hệ tình dục sớm; chủ đề về cộng đồng LGBTQI+).

- Bước 3: Trong trường hợp không tiến hành tư vấn theo lớp hay khối lớp, cán bộ TVTL học đường có thể lựa chọn 1 chủ đề nào đó và tiến hành cho HS đăng ký tham dự về chủ đề này.

Việc đăng ký có thể tiến hành trực tuyến qua biểu mẫu của google hoặc thông qua kênh giáo viên chủ nhiệm.

- Bước 4: Gửi thông tin về thời gian, địa điểm thực hiện chủ đề tư vấn nhóm được quan tâm đến HS.

Trong trường hợp cán bộ TVTL không có chuyên môn sâu về chủ đề thực hiện tư vấn nhóm, cán bộ TVTL học đường cần trao đổi với tổ tư vấn, thống nhất phương án mời chuyên gia, trình ban giám hiệu phê duyệt kế hoạch tư vấn nhóm và liên hệ mời chuyên gia phù hợp.

- Bước 5: Tiến hành tư vấn nhóm

3.2.2. Tư vấn, giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa, phòng, chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện

- Dịch vụ tư vấn cá nhân

a) Mục tiêu: Hỗ trợ HS nhận diện và tạo dựng được kỹ năng, biện pháp ứng xử phù hợp với tình huống thực tiễn (kể cả trong đời sống thực và đời sống “ảo” trên nền tảng trực tuyến), qua đó HS có thể hòa nhập vào môi trường học đường một cách dễ dàng và thuận lợi hơn.

b) Đối tượng: Tất cả HS có nhu cầu.

c) Chủ thể thực hiện: Nhà TVTL học đường.

d) Nội dung: Rất đa dạng, phụ thuộc vào nhu cầu của học sinh.

Một vài gợi ý về các chủ đề tư vấn cá nhân có thể được triển khai trong gói dịch vụ này như:

- ✓ Dịch vụ tư vấn kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ
- ✓ Dịch vụ tư vấn kỹ năng từ chối
- ✓ Dịch vụ tư vấn kỹ năng phòng ngừa bắt nạt trực tuyến
- ✓ Dịch vụ tư vấn kỹ năng giao tiếp

e) Hình thức thực hiện: Tư vấn cá nhân trực tiếp tại phòng TVTL học đường hoặc qua email, điện thoại.

f) Cách thức thực hiện

- Bước 1: Cá nhân có nhu cầu được tư vấn 1-1 đăng ký trực tiếp với phòng/tổ TVTL học đường và nhận lịch hẹn TVTL phù hợp.

Trong trường hợp GVCN nhận thấy HS trong lớp cần được tư vấn về kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa hay phòng, chống xâm hại, bạo lực, GVCN có thể đăng ký trực tiếp với phòng/tổ TVTL về việc HS cần được tư vấn.

- Bước 2: Cán bộ của phòng/tổ TVTL học đường mời cá nhân có nhu cầu được TVTL đến phòng TVTL theo lịch hẹn và thực hiện quy trình TVTL theo yêu cầu. Trong trường hợp vấn đề của cá nhân cần TVTL vượt quá năng lực của cán bộ TVTL học đường, cán bộ TVTL sẽ thực hiện kết nối hoặc chuyển gửi đến các chuyên gia TVTL phù hợp.

- *Dịch vụ tư vấn nhóm*

a) Mục tiêu: Phát hiện, tiếp nhận kịp thời những trường hợp HS bị bắt nạt, bạo hành, xâm hại hay có nguy cơ bị xâm hại để có hành động hỗ trợ, can thiệp kịp thời bởi nhà trường và hệ thống bảo vệ trẻ em của chính phủ, qua đó hỗ trợ những HS này có thể vượt qua trở ngại tâm lý, cân bằng được đời sống tinh thần, tiếp tục các hoạt động học tập tại trường một cách hiệu quả.

b) Đối tượng: HS bị bắt nạt, bạo hành, xâm hại, có nguy cơ bị xâm hại hay hs có hoàn cảnh đặc biệt khác.

c) Chủ thể thực hiện: Nhà TVTL học đường.

d) Nội dung: Rất đa dạng, phụ thuộc vào nhu cầu của HS.

Một vài gợi ý về các chủ đề tư vấn nhóm có thể được triển khai trong gói dịch vụ tư vấn nhóm liên quan đến hoạt động này như:

- ✓ Tôi bị bạo hành - Bạn thế nào?
- ✓ Xâm hại trẻ em - Trải nghiệm và hành động của bạn?
- ✓ Ứng xử trên không gian mạng - Trải nghiệm và hành động của bạn?
- ✓ Bắt nạt trực tuyến – Bạn có từng là nạn nhân?

e) Hình thức thực hiện: Tư vấn nhóm trực tiếp tại phòng tâm lý học đường hoặc tại lớp học.

f) Cách thức thực hiện

- Bước 1: Cán bộ TVTL học đường thực hiện khảo sát sơ bộ về các chủ đề mà HS có thể gặp phải như bắt nạt học đường, bạo lực, xâm hại.

- Bước 2: Phân loại các vấn đề HS gặp phải theo chủ đề và lựa chọn một vài chủ đề mà HS gặp khó khăn nhiều hơn cả để thực hiện tư vấn theo nhóm (ví dụ: xâm hại trẻ em; ứng xử trên không gia mạng; bắt nạt trực tiếp và trực tuyến...).

- Bước 3: Trong trường hợp không tiến hành tư vấn theo lớp hay khối lớp, cán bộ TVTL học đường có thể lựa chọn 1 chủ đề nào đó và tiến hành cho HS đăng ký tham dự về chủ đề này.

Việc đăng ký có thể tiến hành trực tuyến qua biểu mẫu của google hoặc thông qua kênh giáo viên chủ nhiệm.

- Bước 4: Gửi thông tin về thời gian, địa điểm thực hiện chủ đề tư vấn nhóm được quan tâm đến HS.

Trong trường hợp cán bộ TVTL không có chuyên môn sâu về chủ đề thực hiện tư vấn nhóm, cán bộ TVTL học đường cần trao đổi với tổ tư vấn, thống nhất phương án mời chuyên gia, trình ban giám hiệu phê duyệt kế hoạch tư vấn nhóm và liên hệ mời chuyên gia phù hợp.

- Bước 5: Tiến hành tư vấn nhóm.

3.2.3. Tư vấn tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong mối quan hệ gia đình, thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác

- Dịch vụ tư vấn cá nhân

a) Mục đích: Nhằm cải thiện kỹ năng ứng phó cho HS đã/đang gặp các vấn đề trong các mối quan hệ xã hội.

b) Đối tượng thụ hưởng: HS đã/đang gặp phải các vấn đề trong các mối quan hệ gia đình, nhà trường và/hoặc xã hội.

c) Chủ thể thực hiện: Cán bộ TVTL học đường.

d) Nội dung: Tùy vào từng vấn đề mà HS gặp phải, nội dung trao đổi với HS sẽ có sự thay đổi cho phù hợp.

Gợi ý về một vài chủ đề tư vấn cá nhân có thể thực hiện trong dịch vụ này như:

- ✓ Dịch vụ tư vấn kỹ năng ứng phó với áp lực/xung đột bạn bè;
- ✓ Dịch vụ tư vấn kỹ năng ứng phó với xung đột gia đình;

e) Hình thức: Trực tiếp theo hình thức 1-1 hoặc qua điện thoại, email tùy tình hình thực tế.

f) Cách thức thực hiện: *Tương tự như với các dịch vụ tư vấn cá nhân đã trình bày trong 2 nội dung 3.2.1. và 3.2.2.*

- Dịch vụ tư vấn nhóm

a) Mục đích: Nhằm tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề cho HS có cùng các vấn đề phát sinh trong một hoặc một vài mối quan hệ nào đó, hỗ trợ HS thiết lập được cách thức ứng phó, giải quyết vấn đề phù hợp với các khó khăn này.

b) Đối tượng thụ hưởng: HS có cùng các vấn đề phát sinh trong một hoặc một vài mối quan hệ nào đó (ví dụ: HS có cùng hoàn cảnh bố mẹ ly hôn; HS bị cô lập, bắt nạt;...).

c) Chủ thể thực hiện: Nhà tâm lý học đường.

d) Nội dung: Tùy vào vấn đề mà nhóm HS gặp phải, nội dung trao đổi với HS sẽ có sự thay đổi cho phù hợp.

Gợi ý về một vài chủ đề tư vấn nhóm có thể thực hiện trong dịch vụ này như:

- ✓ Kỹ năng ứng phó với áp lực đồng trang lứa;
- ✓ Kỹ năng ứng phó với xung đột gia đình.

e) Hình thức: Trực tiếp theo nhóm tại phòng tư vấn tâm lý học đường hoặc tại lớp học.

f) Cách thức thực hiện: *Tương tự như với các dịch vụ tư vấn nhóm đã trình bày trong 2 nội dung 3.2.1. và 3.2.2*

3.2.4. Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp

3.2.4.1. Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả

- Dịch vụ tư vấn cá nhân

a) Mục tiêu: Hỗ trợ HS xác định mục tiêu học tập, phong cách học tập, kỹ năng và phương pháp học tập hiệu quả nhằm cải thiện kết quả học tập, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của việc học.

b) Đối tượng: HS có nhu cầu.

c) Chủ thể thực hiện: Nhà TVTL học đường

d) Nội dung: Nội dung tư vấn trong dịch vụ này phụ thuộc vào nhu cầu của HS, có thể gồm một số nội dung sau:

- ✓ Dịch vụ tư vấn xác định phong cách học tập;
- ✓ Dịch vụ tư vấn xác định mục tiêu học tập.

e) Hình thức: Can thiệp trực tiếp tại văn phòng tâm lý học đường trong nhà trường.

f) Cách thức thực hiện: *Tương tự như với các dịch vụ tư vấn cá nhân đã trình bày trong nội dung 3.2.1, 3.2.2 và 3.2.3.*

- Dịch vụ tư vấn nhóm

a) Mục tiêu: Hỗ trợ HS có cùng sự quan tâm được tiếp cận các kỹ năng, phương pháp học tập phù hợp.

- b) Đối tượng thụ hưởng: HS có nhu cầu.
- c) Chủ thể thực hiện: Cán bộ TVTL học đường.
- d) Nội dung: Phụ thuộc vào nhu cầu của HS.

Gợi ý về một vài nội dung tư vấn nhóm có thể thực hiện trong dịch vụ này như sau:

- ✓ Dịch vụ thiết lập mục tiêu học tập;
- ✓ Dịch vụ đồng hành mùa thi: Học và thi sao cho hiệu quả.

e) Hình thức: Tư vấn nhóm trực tiếp tại phòng TVTL hoặc tại lớp học.

f) Cách thức thực hiện: *Tương tự như với các dịch vụ tư vấn nhóm đã trình bày trong nội dung 3.2.1, 3.2.2 và 3.3.3.*

3.2.4.2. Tư vấn định hướng nghề nghiệp

- Dịch vụ tư vấn cá nhân

a) Mục tiêu: Hỗ trợ HS tìm hiểu thông tin nghề nghiệp và xác định được sự phù hợp của nghề nghiệp quan tâm với đặc điểm nhân cách hiện có của HS. Trên cơ sở đó, hướng dẫn/hỗ trợ HS xây dựng kế hoạch nghề nghiệp phù hợp với sở thích và năng lực bản thân.

b) Đối tượng: HS có nhu cầu cần hỗ trợ đặc biệt theo hình thức tư vấn 1-1 để có thể hiểu rõ hơn về sở trường, sở thích cũng như nhu cầu nghề nghiệp của bản thân, hướng tới lựa chọn được ngành/ngành phù hợp với bản thân.

c) Chủ thể thực hiện: Nhà TVTL học đường.

d) Nội dung: Tư vấn và định hướng nghề nghiệp cho từng cá nhân HS dựa trên cơ sở xác định thế mạnh, năng lực và điều kiện kinh tế của gia đình.

Cần lưu ý là HS ở từng các cấp học và khối lớp khác nhau cũng có nhu cầu và năng lực hướng nghiệp khác nhau. Vậy nên, khi tư vấn hướng nghiệp cá nhân cho HS cần hết sức lưu ý đến các quyết định hướng nghiệp theo từng khối lớp. Ví dụ:

Bảng 8. Lưu ý về tư vấn hướng nghiệp cho các khối lớp

Lớp 9	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
HS chọn được bạn học và hướng học ở cấp học, bậc học cao hơn hay chọn học nghề	HS tìm hiểu sâu hơn sở thích và khả năng nghề nghiệp của bản thân	HS tìm hiểu thông tin tuyển sinh và thông tin học nghề ở bậc học cao hơn	HS chọn ngành học ở bậc học cao hơn hoặc học nghề

e) Hình thức: Tư vấn trực tiếp theo hình thức 1-1 tại phòng TVTL học đường.

f) Cách thức thực hiện

Thông thường, một quy trình tư vấn hướng nghiệp cá nhân thường được thực hiện theo 5 bước (Bộ GDĐT, 2015):

Bước 1: Khởi đầu

Đây là bước mà cán bộ TVTL thiết lập mối quan hệ với học sinh được tư vấn thông qua một vài kỹ năng như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phản hồi cảm xúc,....

Bước 2: Tập hợp dữ liệu

Cán bộ TVTL tập trung thu thập các thông tin cần thiết một cách chính xác nhất để hiểu rõ hơn về hoàn cảnh của HS, về gốc rễ vấn đề mà HS đang phải đối mặt.

Bước 3: Thiết lập mục tiêu

Giai đoạn này khá ngắn nhưng không kém phần quan trọng vì chỉ khi thiết lập rõ ràng mục tiêu chung giữa cán bộ TVTL và HS thì quy trình tư vấn hướng nghiệp cá nhân mới rõ ràng và cho kết quả tốt. Mục tiêu chung gồm có mục tiêu cho lần gặp mặt hiện tại, mục tiêu cho quy trình hướng nghiệp với mục tiêu gần và mục tiêu xa. Các mục tiêu càng rõ ràng và chi tiết càng tốt.

Bước 4: Hành động

Đây là giai đoạn mà cán bộ TVTL cùng với HS thiết lập kế hoạch nghề nghiệp. Cán bộ TVTL thảo luận với HS những bước kế tiếp cần làm để xây dựng kế hoạch nghề nghiệp. Trong giai đoạn này, cán bộ TVTL cùng HS thực hiện các bước:

- + Giao bài tập về nhà cho HS và chỉ rõ sự liên quan giữa bài tập với mục tiêu của quy trình hướng nghiệp. Nếu cần thiết, cán bộ TVTL học đường có thể hỗ trợ HS phương tiện, thông tin, mạng lưới làm việc để họ hoàn thành bài tập;

- + Thiết lập kế hoạch tư vấn hướng nghiệp.

Bước 5: Kết thúc

Ở bước này, cán bộ TVTL học đường cần tiến hành lập và lưu trữ hồ sơ tâm lý của học sinh được tư vấn hướng nghiệp. Việc lập hồ sơ lưu trữ cần đầy đủ và khoa học. Theo đó, những thông tin về HS cần đảm bảo tính bí mật và an toàn nhưng có thể theo dõi, giám sát những biến đổi hoặc tiến bộ của HS, làm cơ sở cho kế hoạch trợ giúp, can thiệp sau này (nếu có).

- *Dịch vụ tư vấn theo nhóm*

a) Mục tiêu: Hỗ trợ HS phát hiện và đánh giá được sở thích, khả năng nghề nghiệp của bản thân; Tạo môi trường để HS có cùng sở thích, sự quan tâm về một lĩnh vực ngành nghề nào đó có cơ hội được trao đổi, giao lưu và học hỏi lẫn nhau; Hỗ trợ HS tìm ra giải pháp và từng bước giải quyết vấn đề để có thể chọn được hướng học hoặc chọn được nghề phù hợp.

b) Đối tượng thụ hưởng: HS cùng lớp, học sinh cùng khối hoặc học sinh cùng có sự quan tâm tới một lĩnh vực ngành nghề cụ thể nào đó.

c) Chủ thể thực hiện: Nhân viên tâm lý trường học

d) Nội dung: Tư vấn và định hướng nghề nghiệp cho từng nhóm HS thông qua việc tạo điều kiện cho HS được tìm hiểu về ngành/ngành mà các em có cùng mối quan tâm.

e) Hình thức: Tư vấn nhóm trực tiếp tại phòng TVTL học đường, tại lớp học hoặc tạo điều kiện cho HS trải nghiệm nghề nghiệp thông qua các câu lạc bộ ở trường, các chuyến tham quan/giao lưu nghề nghiệp với các đơn vị đào tạo/doanh nghiệp ngoài trường.

Gợi ý về một vài hình thức tư vấn nghề nghiệp theo nhóm có thể triển khai trong dịch vụ này như:

- ✓ Dịch vụ trải nghiệm nghề nghiệp thông qua hình thức câu lạc bộ (như câu lạc bộ MC, câu lạc bộ ẩm thực, câu lạc bộ thể dục-thể thao;...);
- ✓ Dịch vụ tổ chức tham quan nghề nghiệp;
- ✓ Dịch vụ Tổ chức ngày hội nghề nghiệp.

f) Cách thức thực hiện

Bước 1: Thông qua giáo viên chủ nhiệm, thông tin tới tất cả học sinh trong trường về dịch vụ thực hiện tư vấn hướng nghiệp theo nhóm cho các học sinh có cùng sở thích, sự quan tâm đối với một lĩnh vực ngành/ngành nào đó.

Bước 2: Thông qua giáo viên chủ nhiệm, phát phiếu đăng ký cho học sinh có nguyện vọng được tư vấn hướng nghiệp về một ngành/ngành cụ thể nào đó. Hoặc HS có thể đăng ký theo biểu mẫu google.

Bước 3: Trên cơ sở các phiếu thu được, hình thành các nhóm học sinh có nhu cầu được tư vấn cụ thể về một ngành/ngành nhất định.

Bước 4: Triển khai hoạt động tư vấn hướng nghiệp theo nhóm.

Việc triển khai hoạt động tư vấn hướng nghiệp theo nhóm cần lưu ý một số nội dung sau:

- Xác định số lượng học sinh tham dự, thời gian, địa điểm;
- Chuẩn bị cơ sở vật chất (phòng học, phòng họp...) để có thể tiến hành tư vấn theo nhóm;
- Thông báo tới các thành phần tham dự
- Tiến hành buổi tư vấn hướng nghiệp theo nhóm
- Nhận xét/đánh giá chung về buổi tư vấn

Đây cũng là quy trình cần lưu ý khi thực hiện tư vấn hướng nghiệp theo nhóm đối với từng lớp hay từng khối lớp trong nhà trường.

3.2.5. Tham vấn tâm lý đối với học sinh gặp khó khăn cần hỗ trợ, can thiệp

a) Mục tiêu: Hỗ trợ, can thiệp kịp thời các trường hợp HS gặp khó khăn tâm lý nghiêm trọng khi theo học tại trường, qua đó HS có thể cân bằng được đời sống tinh thần, đáp ứng được yêu cầu của việc học tại trường.

b) Đối tượng thụ hưởng: Dịch vụ này hướng đến các HS gặp khó khăn nghiêm trọng trong học tập và cuộc sống, đòi hỏi phải có đồng hành của cán bộ TVTL chuyên nghiệp để hỗ trợ các em cân bằng được đời sống tinh thần, vượt qua được các khó khăn gặp phải một cách hiệu quả nhất.

Ví dụ về một số đối tượng cần được tham vấn tâm lý kịp thời như:

- HS bị bạo lực, xâm hại
- HS chứng kiến hành vi bạo hành/xâm hại
- HS có ý định/hành vi tự hại/tự tử
- HS bị cô lập
- HS bị bắt nạt (ngoài đời thực cũng như trên các nền tảng trực tuyến)
- HS mang thai ngoài ý muốn
- HS bị căng thẳng quá mức
- HS gặp khó khăn trong việc nhận diện, chấp nhận và thể hiện bản dạng giới;...

c) Chủ thể thực hiện: Cán bộ TVTL học đường hoặc chuyên gia TVTL.

d) Nội dung: Phụ thuộc vào các khó khăn và HS gặp phải và cần được hỗ trợ.

e) Hình thức: Trực tiếp tại phòng TVTL của trường (nếu có) hoặc tại cơ sở làm việc của chuyên gia, và/hoặc qua email, điện thoại.

Cần lưu ý rằng các vấn đề tâm lý mà HS gặp phải rất đa dạng ở kiểu loại và phức tạp về mức độ nên không phải lúc nào cán bộ TVTL cũng có thể hỗ trợ, can thiệp được cho mọi vấn đề của HS. Do vậy, tùy vào mức độ nghiêm trọng của vấn đề và tình trạng của học sinh, nếu việc hỗ trợ vượt qua khả năng của cán bộ TVTL thì cán bộ TVTL cần cân nhắc tiến hành sơ cứu tâm lý bước đầu cho các HS này. Việc tổ chức thực hiện sơ cứu tâm lý được thực hiện theo hướng dẫn trong sổ tay hướng dẫn TVTL cho HS ban hành kèm theo Quyết định số 4216/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt Sổ tay hướng dẫn tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông (Quyết định số 4216/QĐ-BGDĐT). Sau khi thực hiện sơ cứu tâm lý, cán bộ TVTL phối hợp với nhà trường tiến hành chuyển ca đến các địa chỉ đủ năng lực hỗ trợ và can thiệp cho HS.

Dưới đây là bảng tổng hợp mang tính gợi ý về một số gói dịch vụ TVTL học đường có thể được triển khai trong trường học:

Bảng 9. Các dịch vụ TVTL học đường

Gói dịch vụ	Loại dịch vụ	Mục đích	Chủ đề/Hoạt động	Đối tượng thụ hưởng	Chủ thể thực hiện	Hình thức thực hiện
Nâng cao hiểu biết cho HS, cha mẹ HS và giáo viên về tâm lý lứa tuổi, giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên	Dịch vụ phòng ngừa phổ quát	Trang bị thêm cho HS lứa tuổi vị thành niên, cha mẹ HS và giáo viên những kiến thức cơ bản về giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên và tình yêu tuổi học trò nhằm hỗ trợ HS, cha mẹ HS và giáo viên có hiểu biết đúng đắn về tâm lý lứa tuổi, giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên. Trên cơ sở đó, có thái độ, hành vi ứng xử phù hợp với HS ở từng độ tuổi phát triển, hạn chế được các tình huống đáng tiếc có thể xảy ra như xung đột cha mẹ-con cái do bất đồng quan điểm/suy nghĩ/hành vi, quan hệ tình dục không an toàn, có thai ngoài ý muốn.	Chủ đề 1: Tuổi dậy thì: Yêu sao cho đúng? Chủ đề 2: Các bệnh lây truyền qua đường tình dục và hệ quả	HS, giáo viên, cán bộ toàn trường	Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản, tình yêu, hôn nhân, gia đình.	Báo cáo chuyên đề lồng ghép trong tiết sinh hoạt dưới cờ.
			Chủ đề 3: Đồng hành cùng con tuổi dậy thì Chủ đề 4: Giới, giới tính và sự đa dạng giới tính	Cha mẹ HS	Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực liên quan.	Hội thảo

	<p>Dịch vụ tư vấn nhóm</p>	<p>Hỗ trợ các HS đang cùng gặp phải những khó khăn tâm lý trong các mối quan hệ bạn bè, tình yêu đôi lứa, các vấn đề liên quan đến sức khỏe sinh sản hoặc có cùng các mối quan tâm về vấn đề giới tính và sức khỏe sinh sản có thể được trao đổi cùng nhau để thấu hiểu hơn vấn đề của bản thân, từ đó vượt qua được nan đề của mình một cách tự giác, độc lập.</p> <p>Dịch vụ tư vấn nhóm này là cơ hội tốt để HS được thấu hiểu, được chia sẻ và đồng hành không chỉ bởi thầy, cô và cán bộ trong trường mà còn được đồng hành bởi chính các bạn cùng trang lứa, giúp các em tự tin hơn trong việc thể hiện bản thân, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ học tập của mình.</p>	<p>Chủ đề 1: Bộc lộ bản thân: Cơ hội và thách thức nào cho cộng đồng LGBTQI+?</p> <p>Chủ đề 2: Quan hệ tình dục sớm: An toàn và trách nhiệm của người trẻ?</p>	<p>HS và các đối tượng liên quan đang cùng gặp khó khăn tâm lý hoặc cùng có mối quan tâm về chủ đề tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên</p>	<p>Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản, tình yêu, hôn nhân, gia đình.</p>	<p>Tư vấn nhóm</p>
	<p>Dịch vụ tư vấn cá nhân</p>	<p>Hỗ trợ HS, cán bộ, giáo viên, cha mẹ HS giải đáp các thắc mắc liên quan đến sự phát triển tâm, sinh, lý, sức khỏe sinh sản của HS khi có nhu cầu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên; - Dịch vụ tư vấn tình yêu, hôn nhân, gia đình; 	<p>HS, cán bộ, giáo viên, cha mẹ HS.</p>	<p>Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực sức khỏe sinh</p>	<p>Tư vấn 1-1</p>

		Dịch vụ này giúp HS và các đối tượng khác có cơ hội được là chính mình mà không sợ bị phán xét, đánh giá. Trên cơ sở đó, HS sẽ có cơ hội thấu hiểu bản thân nhiều hơn, yên tâm hơn trong việc thực hiện các hoạt động học tập và hoạt động khác trong cuộc sống.	- Dịch vụ tư vấn về các vấn đề liên quan đến giới và giới tính.		sản, tình yêu, hôn nhân, gia đình.	
	Tham vấn tâm lý	Hỗ trợ, can thiệp kịp thời các trường hợp HS gặp khó khăn nghiêm trọng liên quan đến đời sống tâm lý và các vấn đề về sức khỏe sinh sản vị thành niên. Trên cơ sở đó giúp HS vượt qua được các khó khăn này để tiếp tục hoạt động học tập cũng như các hoạt động khác một cách hiệu quả hơn.	- HS gặp khó khăn trong việc nhận diện, chấp nhận và thể hiện bản dạng giới. - HS mang thai ngoài ý muốn,...	HS gặp khó khăn nghiêm trọng liên quan đến đời sống tâm lý và các vấn đề về sức khỏe sinh sản vị thành niên.	Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia TVTL.	Tư vấn 1-1
Phòng ngừa bạo lực học đường và xâm hại trẻ em	Dịch vụ phòng ngừa phổ quát	Nâng cao năng lực nhận thức cho toàn thể HS và cán bộ, giáo viên trong trường cũng như cha mẹ HS về các vấn đề liên quan đến bạo lực và xâm hại dựa trên nền tảng quyền trẻ em, trên cơ sở đó chủ	Chủ đề 1: Nhận thức bạo lực học đường trên cơ sở giới. Chủ đề 2: Bình đẳng giới và các hình mẫu tích cực	HS, giáo viên, cán bộ toàn trường	Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực giới và bạo lực học đường.	Báo cáo chuyên đề lồng ghép trong tiết sinh hoạt dưới cờ.

		<p>động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời hỗ trợ can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em trong nhà trường.</p> <p>Dịch vụ phòng ngừa phổ quát này nếu được tiến hành một cách hiệu quả sẽ có thể góp phần quan trọng trong việc hạn chế và ngăn chặn hành vi bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, giúp HS được học tập và sinh sống trong môi trường an toàn, lành mạnh.</p>	<p>Chủ đề 3: Bạo lực và xâm hại trẻ em: Thực trạng và giải pháp.</p>	Cha mẹ HS	Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực bạo lực và xâm hại trẻ em	Hội thảo cha mẹ HS
			<p>Chủ đề 4. Kỹ năng giao tiếp trong mối quan hệ tôn trọng lẫn nhau.</p> <p>Chủ đề 5. Kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ và trợ giúp bạn bè.</p>	HS	Cán bộ TVTL học đường; giáo viên kỹ năng sống.	Khóa học kỹ năng sống ngoài giờ lên lớp.
	Dịch vụ tư vấn nhóm	<p>Phát hiện, tiếp nhận kịp thời những trường hợp HS bị bắt nạt, bạo hành, xâm hại hay có nguy cơ bị xâm hại để có hành động hỗ trợ, can thiệp kịp thời bởi nhà trường và hệ thống bảo vệ trẻ em của chính phủ, qua đó hỗ trợ những HS này có thể vượt qua trở ngại tâm lý, cân bằng được đời sống tinh thần, tiếp tục các hoạt động học tập tại trường một cách hiệu quả.</p>	<p>Chủ đề 1: Tôi bị bạo hành – Bạn thế nào?</p> <p>Chủ đề 2: Xâm hại trẻ em – Trải nghiệm và hành động của bạn?</p> <p>Chủ đề 3: Ứng xử trên không gian mạng – Trải nghiệm và hành động của bạn?</p> <p>Chủ đề 4: Bắt nạt trực tuyến – Bạn có từng là nạn nhân?</p>	Những HS bị bạo hành, xâm hại, có nguy cơ bị xâm hại hay HS có hoàn cảnh đặc biệt khác	Cán bộ TVTL học đường.	Tư vấn nhóm trực tiếp tại phòng TVTL học đường hoặc tại lớp học.

	<p>Dịch vụ tư vấn cá nhân</p>	<p>Hướng dẫn HS nhận diện và tạo dựng được kỹ năng, biện pháp ứng xử phù hợp với tình huống thực tiễn, qua đó hỗ trợ HS hòa nhập vào môi trường học đường một cách dễ dàng và thuận lợi hơn.</p> <p>Dịch vụ này nếu làm tốt sẽ góp phần xây dựng được nội lực cho HS để HS có thể tự bảo vệ được bản thân ở một mức độ nhất định với hành vi bạo lực và xâm hại, giúp HS tự tin, chủ động hơn trong học tập và trong cuộc sống.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ tư vấn kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ; - Dịch vụ tư vấn kỹ năng từ chối; - Dịch vụ tư vấn kỹ năng phòng ngừa bắt nạt trực tuyến; - Dịch vụ tư vấn kỹ năng giao tiếp. 	<p>Tất cả HS có nhu cầu</p>	<p>Cán bộ TVTL học đường</p>	<p>Tư vấn 1-1</p>
	<p>Dịch vụ tham vấn tâm lý</p>	<p>Hỗ trợ, can thiệp kịp thời các trường hợp HS bị bắt nạt, bạo hành/xâm hại hoặc chứng kiến hành vi bạo hành/xâm hại nhằm hướng dẫn các em vượt qua các trở ngại tâm lý này một cách hiệu quả nhất. Trên cơ sở đó, dịch vụ tham vấn tâm lý có thể góp phần quan trọng trong việc ngăn chặn các hành vi nguy cơ đáng tiếc có thể xảy ra ở HS như là hệ quả của</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS bị bạo hành/xâm hại; - HS chứng kiến hành vi bạo hành/xâm hại; - HS bị cô lập;... 	<p>HS bị bạo hành/xâm hại hoặc chứng kiến hành vi bạo hành/xâm hại</p>	<p>Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia TVTL.</p>	<p>Tư vấn 1-1</p>

		việc bị bắt nạt, bạo hành hay xâm hại, giúp HS lấy lại sự tự tin để tiếp tục phát triển một cách lành mạnh hơn.				
Tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong mối quan hệ gia đình, thầy/cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác	Dịch vụ phòng ngừa phổ quát	Nhằm nâng cao khả năng quản lý cảm xúc, khả năng ứng phó và giải quyết vấn đề cho HS, hỗ trợ HS có được kỹ năng ứng phó, giải quyết vấn đề phù hợp với các tình huống phát sinh trong cuộc sống, góp phần xây dựng môi trường an toàn và lành mạnh cho HS ở cả trường học và các môi trường xã hội khác.	<p>Chủ đề 1: Kỹ năng tự nhận thức bản thân.</p> <p>Chủ đề 2: Kỹ năng quản lý cảm xúc.</p> <p>Chủ đề 3: Kỹ năng giải quyết xung đột.</p>	HS toàn trường	Cán bộ TVTL học đường; giáo viên kỹ năng sống.	Khóa học kỹ năng sống ngoài giờ lên lớp.
	Dịch vụ tư vấn nhóm	<p>Nhằm tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề cho HS có cùng các vấn đề phát sinh trong một hoặc một vài mối quan hệ nào đó, hỗ trợ HS thiết lập được cách thức ứng phó, giải quyết vấn đề phù hợp với các khó khăn khăn này.</p> <p>Dịch vụ tư vấn nhóm này là cơ hội tốt để HS được trải nghiệm cùng bạn bè đồng trang lứa các khó</p>	<p>Chủ đề 1: Kỹ năng ứng phó với áp lực đồng trang lứa.</p> <p>Chủ đề 2: Kỹ năng ứng phó với xung đột gia đình.</p>	HS có cùng các vấn đề phát sinh trong một hoặc một vài mối quan hệ nào đó (ví dụ: HS có cùng hoàn cảnh bố mẹ ly hôn; HS bị cô lập, bắt nạt;...).	Cán bộ TVTL học đường	Tư vấn nhóm

		khăn mà các em gặp phải trong gia đình hay nhà trường. Trên cơ sở đó, các em có thể học hỏi lẫn nhau cách thức để ứng xử một cách phù hợp hơn, đồng thời các em cũng sẽ hiểu nhau hơn, hiểu bản thân mình và mọi người xung quanh hơn, từ đó hạn chế được các mâu thuẫn, xung đột nảy sinh trong các mối quan hệ xã hội của các em.				
Dịch vụ tư vấn cá nhân	Nhằm cải thiện kỹ năng ứng phó cho HS đã/đang gặp các vấn đề trong các mối quan hệ xã hội, giúp HS ứng phó một cách tích cực, hiệu quả hơn với các vấn đề này.	- Dịch vụ tư vấn kỹ năng ứng phó với áp lực/xung đột bạn bè; - Dịch vụ tư vấn kỹ năng ứng phó với xung đột gia đình;	HS đã/đang gặp phải các vấn đề trong các mối quan hệ gia đình, nhà trường và/hoặc xã hội.	Cán bộ TVTL học đường.	Tư vấn 1-1	
Tham vấn tâm lý	Hỗ trợ, can thiệp kịp thời HS gặp các vấn đề nghiêm trọng về khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề, giảm thiểu được các tình huống không mong muốn có thể xảy ra với HS	HS có hành vi tự hại; HS có ý định/hành vi tử tự; vv.	HS gặp các khó khăn nghiêm trọng về khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề	Cán bộ TVTL học đường; Chuyên gia TVTL.	Tư vấn 1-1	

Tăng cường năng lực định hướng và lựa chọn nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thực tiễn	Dịch vụ phòng ngừa phổ quát	<p>Hỗ trợ HS, giáo viên và cha mẹ HS hiểu rõ hơn tầm quan trọng của việc lựa chọn ngành nghề, có thể nhận diện được những phẩm chất tâm lý, năng lực, sở thích,.... của bản thân HS cũng như có cái nhìn tổng quan hơn về các loại ngành nghề trong xã hội. Đây là nền tảng quan trọng giúp HS có thể định hình rõ hơn về định hướng nghề nghiệp, có cơ hội lựa chọn được ngành/ngành phù hợp với năng lực và sở thích của bản thân cũng như đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động.</p>	<p>Chủ đề 1: Tôi chọn nghề hay nghề chọn tôi.</p> <p>Chủ đề 2: Tam giác nghề nghiệp: Từ lý thuyết đến ứng dụng.</p>	HS, giáo viên, cha mẹ HS	Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia trong lĩnh vực tư vấn hướng nghiệp.	Báo cáo chuyên đề lồng ghép trong tiết sinh hoạt dưới cờ
			<p>Chủ đề 3: Giao lưu nghề nghiệp - định hướng tương lai</p>	HS, giáo viên, cha mẹ HS	Cán bộ TVTL học đường, khách mời là những người có thành tựu trong một hoặc một số lĩnh vực nghề nghiệp nhất định	Buổi nói chuyện chuyên đề
			<p>Chủ đề 4: Ngày hội nghề nghiệp</p>	HS, giáo viên, cha mẹ HS	Cán bộ TVTL và toàn trường.	Sự kiện
	Dịch vụ tư vấn nhóm	<p>Hướng dẫn HS phát hiện và đánh giá được sở thích, khả năng nghề nghiệp của bản thân; Tạo môi trường để HS có cùng sở thích, sự quan tâm về một lĩnh vực ngành nghề nào đó có cơ hội được trao đổi, giao lưu và học hỏi lẫn nhau;</p>	<p>- Dịch vụ trải nghiệm nghề nghiệp thông qua hình thức câu lạc bộ (câu lạc bộ MC, âm thực, thể dục-thể thao,...).</p> <p>- Dịch vụ tổ chức tham quan nghề nghiệp.</p>	HS cùng lớp, HS cùng khối hoặc HS cùng có sự quan tâm tới một lĩnh vực ngành nghề cụ thể nào đó.	Cán bộ TVTL học đường.	Tư vấn nhóm trực tiếp tại phòng TVTL học đường, tại lớp học hoặc tạo điều kiện cho HS

		Hỗ trợ HS tìm ra giải pháp và từng bước giải quyết vấn đề để có thể chọn được hướng học hoặc chọn được nghề phù hợp.	- Dịch vụ tổ chức ngày hội nghề nghiệp.			trải nghiệm nghề nghiệp thông qua các câu lạc bộ ở trường, các chuyến tham quan/giao lưu nghề nghiệp với các đơn vị đào tạo/doanh nghiệp ngoài trường.
	Dịch vụ tư vấn cá nhân	Hỗ trợ HS tìm hiểu thông tin nghề nghiệp và xác định được sự phù hợp của nghề nghiệp quan tâm với đặc điểm nhân cách hiện có của HS. Trên cơ sở đó, hướng dẫn/hỗ trợ HS xây dựng kế hoạch nghề nghiệp phù hợp với sở thích, năng lực bản thân, và thị trường việc làm. Điều này góp phần quan trọng cho HS trong việc hội nhập	- Dịch vụ tư vấn chọn nghề; - Dịch vụ xây dựng lộ trình nghề nghiệp;	HS có nhu cầu cần hỗ trợ đặc biệt theo hình thức tư vấn 1-1 để có thể hiểu rõ hơn về sở trường, sở thích cũng như nhu cầu nghề nghiệp của bản thân, hướng tới lựa chọn được	Cán bộ TVTL học đường.	Tư vấn 1-1

		thị trường việc làm một cách thuận lợi trong tương lai.		ngành/nghề phù hợp với bản thân.		
Tăng cường kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả cho HS	Dịch vụ phòng ngừa phổ quát	Hướng dẫn HS có thái độ đúng đắn với việc học, xác định được mục tiêu học tập cũng như kiểu học phù hợp với bản thân, trên cơ sở đó giảm thiểu được áp lực học tập, cải thiện được thành tích học tập của HS, góp phần tạo dựng môi trường học đường tích cực, an toàn và lành mạnh cho HS	Chủ đề 1: Động lực học tập - Hướng tới thành công. Chủ đề 2: Phương pháp học tập hiệu quả.	HS toàn trường	Cán bộ TVTL học đường	Báo cáo chuyên đề lồng ghép trong tiết sinh hoạt dưới cờ.
	Dịch vụ tư vấn nhóm	Hỗ trợ HS có cùng sự quan tâm có thể được tiếp cận các kỹ năng, phương pháp học tập phù hợp. Dịch vụ này cho phép HS được học hỏi lẫn nhau và tìm ra phương pháp học tập phù hợp không chỉ từ các chuyên gia/cán bộ TVTL mà còn từ chính bạn bè đồng trang lứa với HS.	Chủ đề 1: Thiết lập mục tiêu học tập. Chủ đề 2: Đồng hành mùa thi: Học và thi sao cho hiệu quả.	HS có nhu cầu	Cán bộ TVTL học đường	Tư vấn nhóm
	Dịch vụ tư vấn cá nhân	Hướng dẫn HS có thể xác định được mục tiêu học tập, kỹ năng và phương pháp học tập hiệu quả nhằm cải thiện kết quả học tập,	- Dịch vụ tư vấn xác định phong cách học tập; - Dịch vụ tư vấn xác định mục tiêu học tập.	HS có nhu cầu	Cán bộ TVTL học đường	Tư vấn 1-1

	<p>đáp ứng tốt hơn yêu cầu của việc học.</p>				
	<p>Hỗ trợ, can thiệp đối với các HS gặp khó khăn nghiêm trọng trong vấn đề học tập, giúp HS có thể cải thiện hoặc loại bỏ được các khó khăn này. Dịch vụ này không chỉ giúp cho bản thân HS có thể tìm lại được hứng thú trong học tập, khắc phục được các khó khăn để học tập hiệu quả hơn mà còn góp phần giảm thiểu áp lực cho giáo viên khi trong lớp có HS gặp phải các khó khăn này. Trên cơ sở đó, góp phần tạo dựng bầu không khí tâm lý thoải mái, an toàn và tích cực cho tất cả các thành viên trong lớp học.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ hỗ trợ, can thiệp cho HS mất hứng thú học tập; - Dịch vụ hỗ trợ, can thiệp cho HS gặp các khó khăn trong học tập như tăng động giảm chú ý,... 	<p>HS gặp khó khăn trong học tập có nhu cầu</p>	<p>Cán bộ TVTL học đường; chuyên gia giáo dục đặc biệt.</p>	

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Tài liệu chuyên đề: Kỹ năng tư vấn cá nhân về khám phá, lựa chọn và phát triển nghề nghiệp cho học sinh trung học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Thông tư 16/2017/TT- BGDDĐT ngày 12/07/2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông*.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Kế hoạch số 1254/KH-BGDĐT ngày 26/11/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trong ngành Giáo dục*.
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Quyết định 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030*.
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Công văn số 4252/BGDĐT-GDCTHSSV, ký ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Bộ GDĐT về việc Tăng cường triển khai công tác hỗ trợ, tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông*.
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Quyết định số 4216/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt Sổ tay hướng dẫn tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông*.
9. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), *Sổ tay hướng dẫn tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông*, NXB Đại học Quốc gia.
10. Trần Văn Công, Nguyễn Thị Hoài Phương, Trần Thành Nam (2019), *Thực trạng khó khăn tâm lý của HS và nhu cầu sử dụng ứng dụng tư vấn tâm lý trong trường học*, Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn.
11. Phạm Mạnh Hà, Vũ Thu Hà (2014), *Một số đề xuất phòng mô hình phòng tư vấn tâm lý*, Kỷ yếu Hội thảo Tâm lý học đường lần thứ 4.
12. Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2014), *Tiêu chuẩn năng lực đối với cán bộ Tâm lý học đường/ tư vấn học đường*, Kỷ yếu Hội thảo tâm lý học đường lần thứ 4.
13. Huỳnh Văn Sơn, Nguyễn Thị Tứ, Nguyễn Thị Diễm My, Đặng Hoàng An (2019), *Thực trạng đội ngũ làm công tác tham vấn học đường hiện nay*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, Số 01 (49)/2019, tr 145-153.

14. Trần Lê Thu (2020), *Mô hình tâm lý học đường (Tâm lý học trường học) của Hiệp hội các nhà tâm lý học đường Hoa Kỳ (NASP)*, Trích dẫn từ THE PROFESSIONAL STANDARDS of the National Association of School Psychologists.
15. Phạm Văn Tư và các cộng sự (2020), *Giáo trình Tham vấn trường học*, NXB giáo dục.
16. <https://bookingcare.vn/cam-nang/14-loai-benh-tam-than-thuong-gap-va-cach-dieu-tri-hieu-qua-p1909.html>

PHỤ LỤC

1. Phụ lục 1: Yêu cầu về trình độ chuyên môn của cán bộ phụ trách phòng tư vấn tâm lý học đường

Để đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao trong việc triển khai các hoạt động TVTL cho HS, đội ngũ nhân sự cần phải được coi trọng hàng đầu. Dưới đây, là một số khuyến cáo về yêu cầu chuyên môn của cán bộ phụ trách phòng TVTL học đường:

1.1. Đối với cán bộ tư vấn tâm lý chuyên trách

Cán bộ TVTL thực hiện nhiệm vụ chuyên trách yêu cầu tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành như tâm lý học, khoa học giáo dục; giáo dục đặc biệt hoặc đã qua một chương trình đào tạo thạc sỹ về Tâm lý học.

Cán bộ chuyên trách TVTL yêu cầu đạt tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sau đây:

Có năng lực đảm bảo nguyên tắc đạo đức, văn hóa và các quy định pháp luật trong hoạt động TVTL trong trường học;

Biết thiết lập và duy trì mối quan hệ tôn trọng, hiệu quả với HS, có kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử.

Am hiểu những vấn đề cơ bản của Tâm lý học, hiểu các tri thức nền tảng khoa học của các hoạt động hỗ trợ tâm lý học đường. Có kiến thức và kỹ năng thực hành các hoạt động hỗ trợ TVTL.

Có khả năng độc lập, thực hiện thành thạo các kỹ năng, nghiệp vụ TVTL chuyên nghiệp;

Có khả năng nắm bắt và áp dụng các lý thuyết và phương pháp thực hành của TVTL và tâm lý học chuyên nghiệp trong quá trình thực hiện cung cấp dịch vụ;

Có khả năng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về TVTL; chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ để khai thác học liệu phục vụ cho công việc chuyên môn.

Ngoài ra Nhà TVTL cần đáp ứng những quy định cụ thể về tiêu chuẩn đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp đối với người làm TVTL được nêu trong Sổ tay hướng dẫn TVTL cho HS phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 4216/QĐ-BGDĐT

1.2. Đối với cán bộ, giáo viên hỗ trợ [bán chuyên trách]

Các thành viên bán chuyên trách yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ TVTL do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ GDĐT ban hành. Thành viên bán chuyên trách yêu cầu đạt tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sau đây:

- Có kiến thức về quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; và các chương trình, luật pháp, chính sách quốc gia liên quan đến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em;
- Có kiến thức và kỹ năng thực hành phù hợp với văn hóa vùng miền và có sự tham gia của HS và gia đình vào tiến trình đánh giá và can thiệp;
- Có khả năng phát hiện và tiếp nhận những HS có nhu cầu hỗ trợ;
- Có khả năng độc lập, thực hiện được các kỹ năng, nghiệp vụ TVTL cơ bản trong phạm vi công việc được giao;
- Có khả năng làm việc theo nhóm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về TVTL;
- Có kỹ năng giao tiếp với đối tượng là HS và cha mẹ;
- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ

Ngoài ra Nhà TVTL cần đáp ứng những quy định cụ thể về tiêu chuẩn đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp đối với người làm TVTL được nêu trong Sổ tay hướng dẫn TVTL cho HS phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 4216/QĐ-BGDĐT .

2. Phụ lục 2. Mô hình tâm lý học đường (Tâm lý học trường học) của Hiệp hội các nhà tâm lý học đường Hoa kỳ (NASP)

Mô hình Dịch vụ Tâm lý Học đường Toàn diện và Tích hợp (còn được gọi là Mô hình Thực hành NASP) thể hiện chính sách chính thức của Hiệp hội Các nhà Tâm lý Học đường Quốc gia (NASP) về việc cung cấp các dịch vụ tâm lý học đường toàn diện. Mô hình này đóng vai trò là hướng dẫn cho việc tổ chức và cung cấp các dịch vụ tâm lý học đường ở cấp liên bang, cấp tiểu bang và địa phương

Đây là mô hình chuyên nghiệp của các nhà tâm lý học đường thực hiện triển khai cung cấp các dịch vụ TVTL trong trường học, các dịch vụ và cách thức triển khai được mô hình hóa như sau:

Các hệ thống học tập***Tầng 3 - Can thiệp cá nhân tập trung***

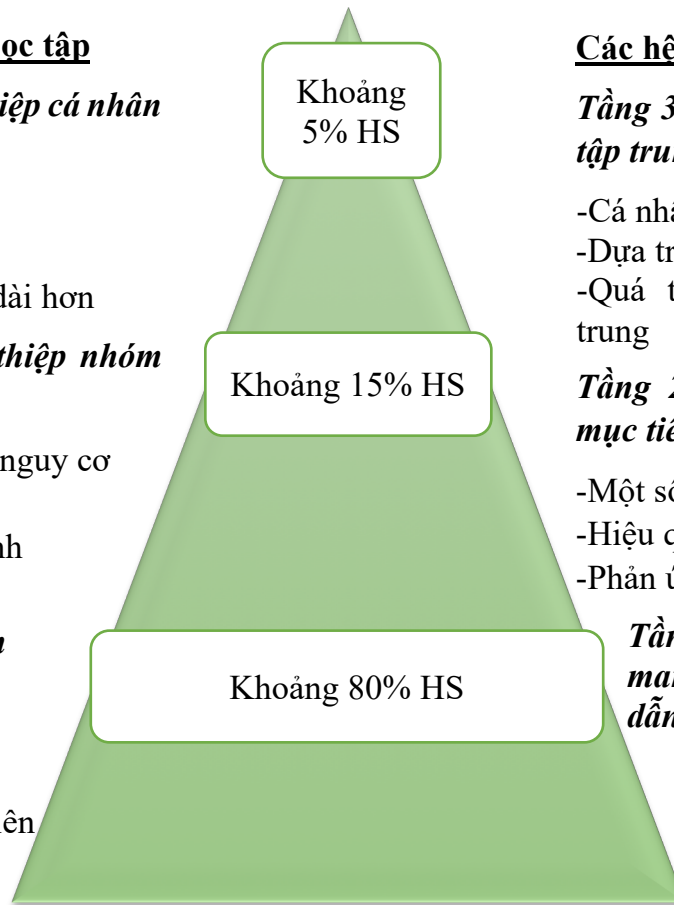
- Cá nhân HS
- Cường độ cao
- Quá trình lâu dài hơn

Tầng 2 - Can thiệp nhóm mục tiêu

- Một số HS có nguy cơ
- Hiệu quả cao
- Phản ứng nhanh

Tầng 1 - Can thiệp mang tính hướng dẫn cơ bản

- Tất cả HS
- Phòng ngừa, tiên

**Các hệ thống hành vi*****Tầng 3 - Can thiệp cá nhân tập trung***

- Cá nhân HS
- Dựa trên cơ sở đánh giá
- Quá trình lâu dài và tập trung

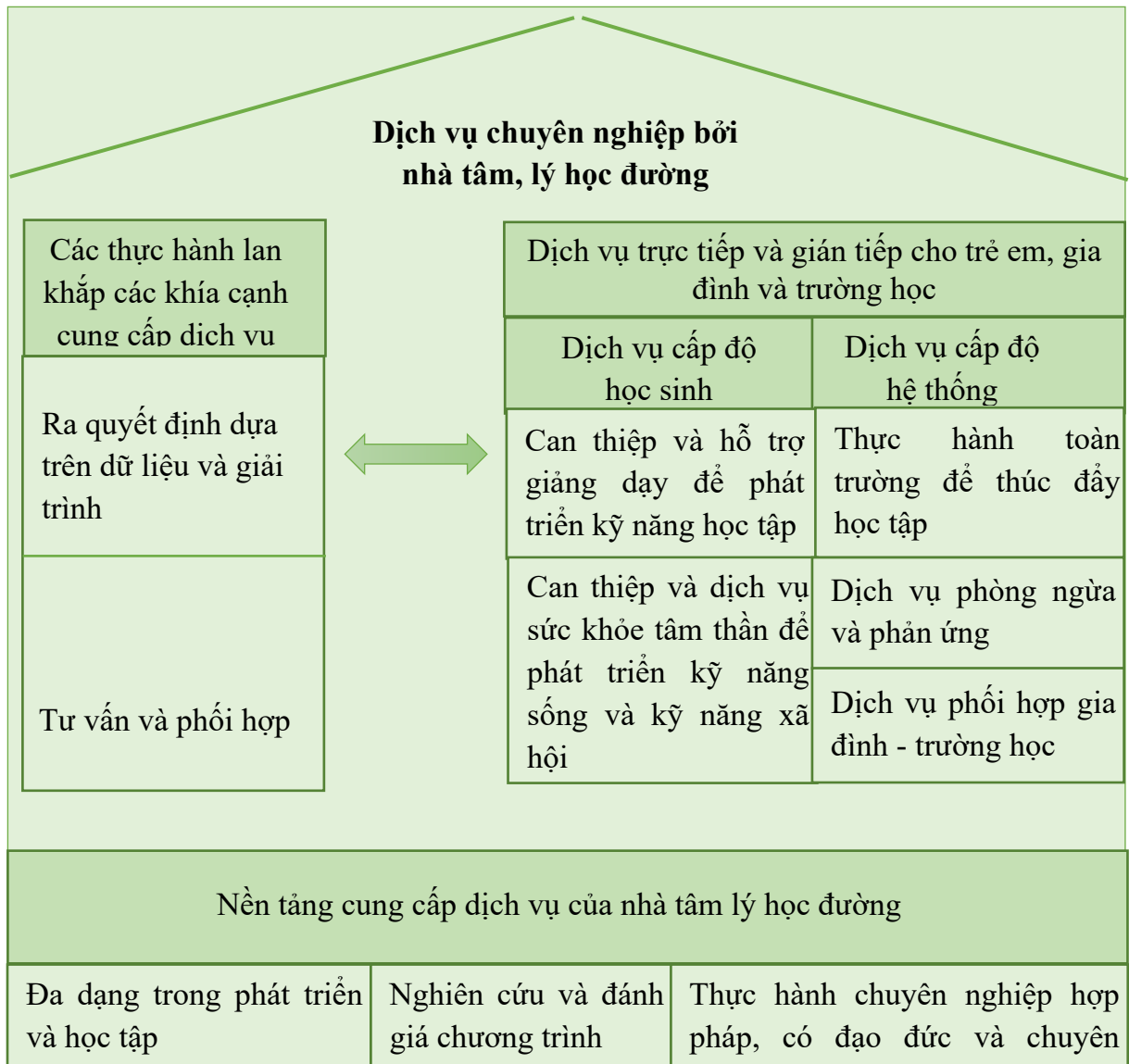
Tầng 2 - Can thiệp nhóm mục tiêu

- Một số HS có nguy cơ
- Hiệu quả cao
- Phản ứng nhanh

Tầng 1 - Can thiệp mang tính hướng dẫn

- Mọi môi trường, tất cả HS
- Phòng ngừa, tiên phong

Sơ đồ 8. Mô hình cung cấp dịch vụ TLHĐ ba tầng dựa vào trường học của Hiệp Hội các nhà TLHĐ Hoa Kỳ (NASP, 2008)



Sơ đồ 9. Mô hình dịch vụ TLHD (tâm lý trường học) tích hợp và toàn diện NASP 2010